

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội **Email:** kdcn1@ kiemdinh.gov.vn | **Website:** www.kiemdinh.gov.vn | **Điện thoại/***Phone:* (024).3868 9262

MUC LUC | Table of contents

THƯ NGỔ / OPEN LETTER



04

60

GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ / INTRODUCTION

06

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC / ORGANIZATIONAL CHART HÔ SƠ PHÁP LÝ / LEGAL DOCUMENTS

HOAT ĐÔNG KIỂM ĐỊNH / INSPECTION ACTIVITIES

HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION; ENERGY AUDITING; RISK ASSESSMENT



NĂNG LỰC THỰC HIỆN / CAPABILITY

NĂNG LƯC CON NGƯỜI / HUMAN RESOURCE

NĂNG LƯC THIẾT BI / EQUIPMENT

CÁC DỊCH VỤ & SẢN PHẨM / PRODUCTS & SERVICES



CÁC ĐƠN VỊ LIÊN KẾT / ASSOCIATES 104

KHÁCH HÀNG & ĐỐI TÁC **CUSTOMERS & PARTNERS** 105



LỜI CẨM ƠN / LETTER OF GRATITUDE



THƯ NGO | Open letter

Lời đầu tiên, tôi xin thay mặt Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 gửi tới Quý khách hàng lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe An toàn và Thịnh vượng.

Với lực lượng nòng cốt của Trung tâm là những Kiểm định viên được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật, có kinh nghiệm làm việc trên 25 năm, tinh thần trách nhiệm cao, được trang bị đầy đủ các thiết bị kỹ thuật hiện đại đạt tiêu chuẩn chất lượng và được kiểm định, hiệu chuẩn hàng năm. Trung tâm khẳng định đáp ứng mọi yêu cầu về con người, kỹ thuật để thực hiện dịch vụ kiểm định theo quy trình kiểm định được nhà nước ban hành, đánh giá theo Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành.

Với chính sách chất lượng Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 cam kết:

- ★ Với phương châm "An toàn Chất lượng Hiệu quả Nhanh chóng" chúng tôi đề cao giá trị chất lượng bằng tinh thần làm việc trách nhiệm, chu đáo và sự khắt khe với chính bản thân mình trong quá trình phục vụ Khách hàng nhằm đem lại sự hài lòng cao nhất;
- ★ Không ngừng nâng cao năng lực kiểm định và thử nghiệm, đảm bảo các kết quả kiểm định, thử nghiệm đều khách quan, chính xác và tin cậy;
- ★ Tôn trọng, bình đẳng với mọi Khách hàng, không để bất kỳ điều kiện hoặc áp lực nào dẫn đến sự phân biệt đối xử giữa các Khách hàng.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

THẠC SỸ: LÊ ÁNH DƯƠNG



First of all, on behalf of Center for Inspection of Industry 1 (SITES1), I would like to convey respectful greetings and wishes for health, safety and prosperity to all Customers.

With the core workforce of the Company consisted of inspectors with specialized technical training, more than 25 years of experience, high sense of responsibility, fully equipped with modern equipment that meet quality standards and are annually verified and calibrated, SITES1 affirms to meet all requirements for people and technology to performing inspection services according to procedures issued by the State, evaluating according to current regulations and standards.

With our quality policy, SITES 1 commits to:

- ★ Uphold the motto "Safe Quality Efficient Fast", we value quality by working with responsibility, thougtfulness and strictness to ourselves in the process of serving customers, to bring out the highest satisfaction;
- ★ Constantly improve the inspection and testing capabilities, ensuring that the results are objective, accurate and reliable;
- ★ Respect, be equal to all customers, do not allow any condition or pressure to result in discrimination between Customers.

Best regards!

DIRECTOR

MASTER: LE ANH DUONG



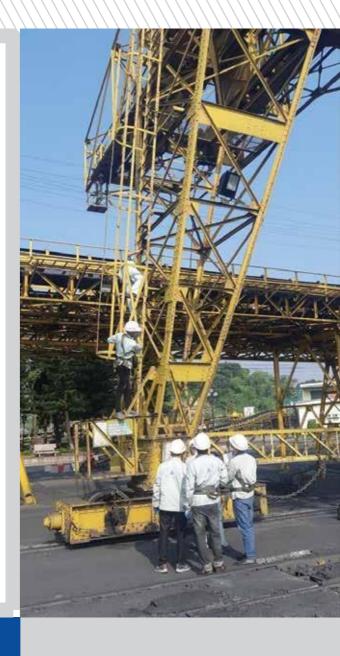
GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ | Introduction

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, được thành lập ngày 27 tháng 12 năm 1995 theo Quyết định 478/QĐ-TCCB của Bộ Công nghiệp. Qua hơn 25 năm hình thành và phát triển Trung tâm trở thành một trong những đơn vị kiểm định hàng đầu ở Việt Nam, được Khách hàng tin tưởng gửi trọn niềm tin các dịch vụ kiểm định, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động...

Trong những năm qua với việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các kiểm định viên có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ đa lĩnh vực và việc đầu tư chiều sâu trang thiết bị đồng bộ, hiện đại; sự hợp tác Quốc tế sâu rộng; sự giúp đỡ, phối hợp của các cơ quan chức năng; sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, công nhân viên và đặc biệt là sự tin cậy, ủng hộ của các doanh nghiệp, Trung tâm đã thực hiện tốt các dự án trọng điểm, phức tạp, đảm bảo tiến độ, tuyệt đối không để xảy ra bất cứ một sự cố mất an toàn cho người và thiết bị trong sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu kiểm định ngày càng cao của các đơn vị trong và ngoài ngành Công Thương như: Khai thác khoáng sản; sản xuất điện năng (nhiệt điện, thủy điện); truyền tải và phân phối điện; sản xuất thép; sản xuất hóa chất; lọc hóa dầu; công nghiệp may mặc, da giày; sản xuất bia rượu và nước giải khát; sản xuất ô tô, xe máy;...

Center for Inspection of Industry 1 (SITES1) is a member belongs to Industrial Safety Techniques and Environment Agency, established on December 27, 1995 under Decision 478/QĐ-TCCB of the Ministry of Industry. After more than 25 years of development, SITES1 has become one of the leading inspection organization in Vietnam, trusted by customers for inspection service, occupaional safety and sanitation training, etc.

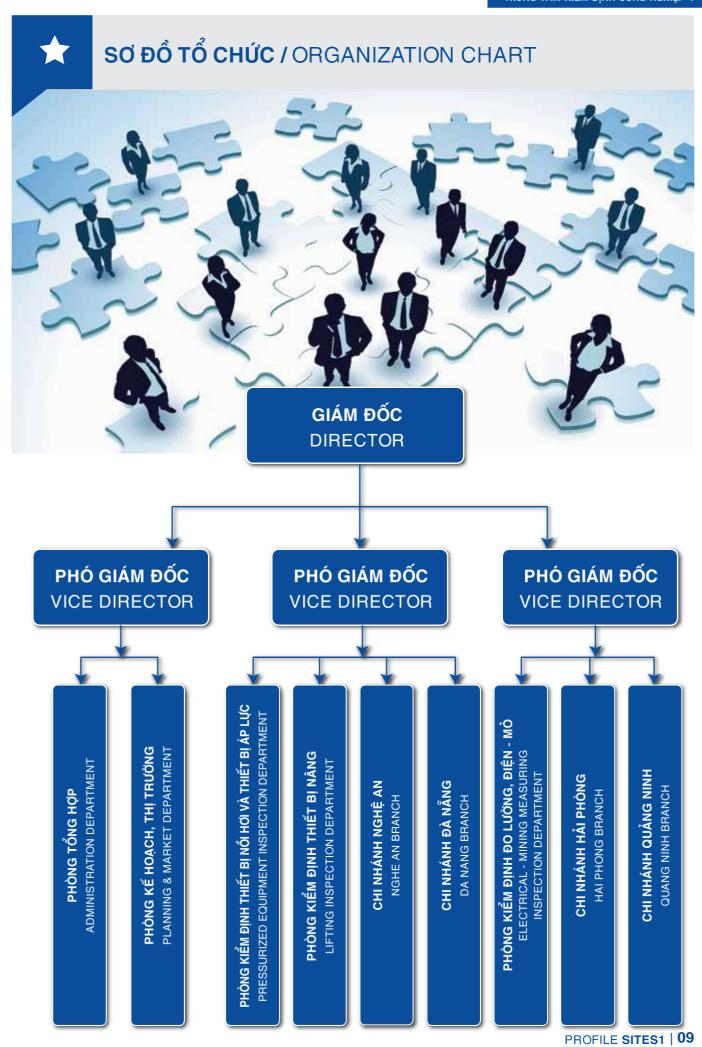
In recent years, by constantly improving the professional skills of qualified inspectors to perform multi-field tasks and in-depth investment in advanced equipment; extensive international cooperation; the support and coordination of authorities; the efforts of all employees, and especially the trust and support of many enterprises, SITES1 has successfully performed many complex key projects, ensuring progress and preventing any unsafe incidents for people and equipment in production process, meeting the increasing inspection needs of businesses inside and outside the Industry and Trade sector such as: Mining; Energy production (thermal power, hydropower); Electricity transfer and distribution; Steel production; Chemical production; Oil refining; Garment & footwear manufacturing; Beverage production; Motor vehicle production, etc.





CENTER FOR INSPECTION OF INDUSTRIAL1







HÔ SƠ PHÁP LÝ / LEGAL DOCUMENTS

QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP TRUNG TÂM **DECISION OF ESTABLISHMENT**

BỘ CÔNG NGHIỆP MINISTRY OF INDUSTRY

BÔ CÔNG NGHIỆP

473 /QĐ-TCCB

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tư do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 1995

QUYÉT ÐINH

Thành lập Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp trực thuộc Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp.

BỘ TRƯỚNG BỘ CÔNG NGHIỆP

- Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;
- Xét nhu cầu công tác kiểm định thiết bị của Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp;
- Theo đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục Kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp và đồng chí Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

OUYÉT ÐINH

Điều 1: Thành lập Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp trực thuộc Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp trên cơ sở hợp nhất hai Trung tâm Đãng kiểm Bộ Công nghiệp nhẹ và Bộ Công nghiệp năng cũ.

> Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp có trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

- Điều 2: Trung tâm Kiểm dịnh kỹ thuật an toàn công nghiệp có những nhiêm vu chính như sau:
 - 1. Tổ chức kiểm tra, khám nghiệm nồi hơi và các thiết bị chịu áp lực, thiết bị nàng, thiết bị lạnh... cho các đơn vị sản xuất - kinh doanh, sư nghiệp Ngành công nghiệp trong phạm vi cả nước theo các quy pham, tiểu chuẩn kỹ thuật an toàn của Nhà nước để làm cơ sở cho Cục trong việc đẳng ký cấp giấy phép sử dụng theo quy định.
 - 2. Tham gia tham tra, xét duyệt các phương án đầu tư các thiết bị áp lưc, thiết bi nâng, thiết bị lạnh...; Tham gia duyệt thiết kế chế tạo,



2

lấp đặt, sửa chữa, phục hồi và thỏa thuận thiết kế các công trình về kỹ thuật an toàn theo phân cấp quản lý của Cục.

- 3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành: nồi hơi, thiết bị chịu áp lực, thiết bị lạnh, thiết bị nâng, công nhân hàn áp lực cho các đơn vị trong Ngành công nghiệp.
- Điều3: Tổ chức của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp gồm có:
 - Giám đốc,
 - Các Phó Giám đốc,
 - Các Kiểm định viên.

Trung tâm có Chi nhánh ở Thành phố Hồ chí Minh và tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

Biên chế của Trung tâm và các Chi nhánh do Giám đốc Trung tâm đề nghị, Cục trưởng Cục Kiểm tra Giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp quyết định.

- Điều 4: Trung tấm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp là dơn vị sự nghiệp được phép thu phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước và của Bộ, có tư cách pháp nhân, có tài khoản tại Ngân hàng và kho bạc Nhà nước, có dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- Điều 5: Đồng chí Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động trình Cục và Bộ phê duyệt, xác lập các mối quan hệ công tác và tổ chức các mặt hoạt động của Trung tâm theo quy định của Nhà nước; chịu trách nhiệm về những kết luận kỹ thuật do Trung tâm tiến hành khám nghiệm.
- Điều 6 : Các đồng chí Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các vụ chức năng, Cục trưởng Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp, Giám đốc Trung tám Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân :

- Như điều 6,
- Ngân hàng.
- Kho bạc Nhà nước.
- Liru Vu TCCB-VP.





BỘ CÔNG THƯƠNGMINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2116 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2008

QUYÉT ĐỊNH

Về việc đổi tên Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp I thành Trung tâm Kiểm định công nghiệp I

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cử Quyết định số 0788/QĐ-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Đổi tên Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn I thành Trung tâm Kiểm định công nghiệp I (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- Điều 2. Trung tâm Kiểm định công nghiệp I là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên; có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước; có con dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Safety Industrial Technical Inspection Centre No. 1

Có trụ sở chính đặt tại: Thành phố Hà Nội.

Điều 3. Trung tâm có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Thực hiện kiểm định và cấp giấy chứng nhận về kỹ thuật an toàn cho:
- a) Các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo danh mục do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành; các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn đặc thủ chuyên ngành Công nghiệp theo danh mục do Bộ Công Thương ban hành;



2

- b) Các máy, thiết bị, vật tư khác do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.
- 2. Thứ nghiệm, thí nghiệm, hiệu chính các thiết bị công nghiệp, bao gồm: thiết bị điện, thiết bị điện tử, cơ khí, luyện kim, khai khoáng, hóa chất, dâu khí.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa và thiết bị công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- 4. Thực hiện kiểm toán, tư vấn, chuyển giao các giải pháp tiết kiệm năng lượng.
 - 5. Thực hiện các dịch vụ:
- a) Tư vấn, quan trắc, đo kiểm, đánh giá, xử lý và chuyển giao công nghệ về môi trường công nghiệp;
- b) Giám định kỹ thuật đối với các máy, thiết bị công nghiệp; tư vấn, thiết kế, chuyển giao công nghệ đối với các máy, thiết bị, vật tư có yếu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và các máy, thiết bị, vật tư khác theo quy dinh:
- c) Kiểm tra kim loại và các vật liệu khác bằng các phương pháp không phá huỷ; kiểm tra an toàn điện, từ trường, chồng sét, thiết bị điện, thiết bị đo áp suất, thiết bị báo cháy và các lĩnh vực công nghiệp khác.
- Tham gia thẩm định các giải pháp kỹ thuật an toàn các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công các công trình xây dựng cơ bản theo sự phân công của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
 - Về công tác đào tạo, huấn luyện:
- a) Phối hợp tổ chức đào tạo một số ngành nghề, bao gồm: thợ hàn áp lực, công nhân vận hành các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn
- b) Tổ chức huấn luyên, bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và an toàn đặc thù cho người lao động.
- Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp giao.
 - Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm, gồm có:



3

- 1. Lãnh đạo:
- a) Giám đốc;
- b) Các Phó giám đốc.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công.

Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động; bổ nhiệm và miễn nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc của Trung tâm.

- 2. Bộ máy giúp việc Giám đốc Trung tâm, gồm có:
- a) Một số phòng hoặc tổ chuyên môn, nghiệp vụ;
- b) Các Chi nhánh, các Trạm khám nghiệm kỹ thuật an toàn;

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Trung tâm Kiểm định công nghiệp I do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp xem xét và quyết định theo để nghị của Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ và bố tri sắp xếp cán bộ, nhân viên đảm bảo nguyên tắc gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ các quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ-thuật an toàn công nghiệp I, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: Nội vụ; Lao động Thương binh và Xã hội; Kế hoạch và đầu tư; Tải chính; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các tính, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhận đần tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Các Thứ trưởng;
- Website MOIT;
- Luu: VT, TCCB.

KT. BO TRUÖNG THỦ TRƯỜNG

Đỗ Hữu Hào



CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP INDUSTRIAL SAFETY TECHNIQUES AND ENVIRONMENT AGENCY

BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 287 /OĐ-ATMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYÉT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1

CỤC TRƯỞNG CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ-BCT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Bộ trường Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền về tổ chức, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức đối với các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Tổng cục, Cục và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ;

Căn cử Quyết định số 174/QĐ-ATMT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Cục trường Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền về tổ chức, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức giữa Cục và các Trung tâm thuộc Cục;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục và Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí của Trung tâm

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (sau đây gọi tắt là Cục ATMT) - Bộ Công Thương.

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước; có con dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Industrial Inspection Center No.1 Viết tắt: SITES 1.

Trụ sở chính đặt tại tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.





CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẦU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

2

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ

Trung tâm được cung cấp các dịch vụ trên địa bàn cả nước theo quy định của pháp luật, nhu cầu sử dụng của khách hàng, gồm:

- 1. Kiểm định kỹ thuật an toàn đối với:
- a) Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;
- b) Thiết bị, dụng cụ điện làm việc ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháv, bui nổ;
- c) Máy, thiết bị, vật tư là sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của các Bộ quản lý ngành;
 - d) Máy, thiết bị, vật tư khác.
 - 2. Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm các phương tiện đo, chuẩn đo lường.
- Thừ nghiệm, thí nghiệm, hiệu chỉnh dây chuyển công nghệ, thiết bị thuộc các lĩnh vực: Điện, điện tử, cơ khí, luyện kim, khai khoáng, hóa chất, dầu khí.
 - Hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm, hàng hóa.
- 5. Kiểm tra kỹ thuật an toàn; kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; giám định kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị công nghiệp.
 - Kiểm toán, tư vấn, chuyển giao các giải pháp tiết kiệm năng lượng.
- 7. Tư vấn, thiết kế, lắp đặt, chuyển giao công nghệ đối với các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và các máy, thiết bị vật tư khác.
- Kiểm tra kim loại và các vật liệu khác bằng các phương pháp phá hủy, không phá hủy.
- 9. Tư vấn, kiểm tra, đánh giá về: An toàn điện, điện từ trường và vẽ bản đồ cường độ điện trường; thiết bị đo áp suất; thiết bị báo cháy và các lĩnh vực công nghiệp khác.
- 10. Tư vấn, thẩm định giải pháp kỹ thuật an toàn; quản lý an toàn thiết kế thi công các công trình.
- 11. Tư vấn, đánh giá rủi ro; xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp.
 - 12. Công tác đào tạo, huấn luyện:
- a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có chức năng tổ chức đào tạo một số ngành nghề, bao gồm: Hàn áp lực; vận hành, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;



- b) Huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; an toàn điện;
- c) Huấn luyện nghiệp vụ, kỹ thuật an toàn cho người quản lý, vận hành, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của các Bộ quản lý ngành;
- d) Huấn luyện nghiệp vụ cho kiểm định viên các lĩnh vực Trung tâm tham gia hoạt động kiểm định;
- đ) Huấn luyện nghiệp vụ về quản lý an toàn hoặc có liên quan đến an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
- Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- 14. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục ATMT.
 - 15. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Cục trưởng Cục ATMT giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

- 1. Trung tâm có Ban Giám đốc và các phòng, chi nhánh trực thuộc.
- 2. Ban Giám đốc Trung tâm
- a) Ban Giám đốc Trung tâm gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc do Cục trưởng Cục ATMT bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ Công Thương.
- b) Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm: xâv dựng, trình Cục trưởng Cục ATMT phê duyệt Quy chế tổ chức và l của Trung tâm.
- c) Giám đốc Trung tâm có quyển bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều ở chuyển, khen thường, kỷ luật viên chức tại các phòng, chi nhánh thuy tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Cục ATMT.
- d) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục ATMT và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của Trung tâm; các Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.
 - 3. Các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm
 - a) Phòng Tổng hợp;
 - b) Phòng Kế hoạch Thị trường;



CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẦU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

4

- c) Phòng Kiểm định thiết bị nổi hơi và thiết bị chịu áp lực;
- d) Phòng Kiểm định thiết bị nâng;
- d) Phòng Kiểm định thiết bị đo lường, điện, mô;
- g) Chi nhánh Quảng Ninh;
- h) Chi nhánh Đà Nẵng;
- i) Chi nhánh Nghệ An;
- k) Chi nhánh Hải Phòng.

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm do Cục trưởng Cục ATMT xem xét, quyết định theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 92/QĐ-ATMT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Cục trưởng Cục ATMT.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Cục, Trường các phòng thuộc Cục, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Cục ATMT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 5;
- Luu: VT.

Tô Xuân Bảo



VIỆN NGHIÊN CỦU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: \$6/3 /QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 🗸 tháng 💪 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phủ hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯƠNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng:

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quán lý phù hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

QUYÉT ÐINH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số HT 1835-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chỉ tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:
- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lường. Thứ nghiệm trong lĩnh vực: Điện Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Co.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đồ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.
- Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.
- Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 9001:2015, thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.//

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Luru: TTCN.

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

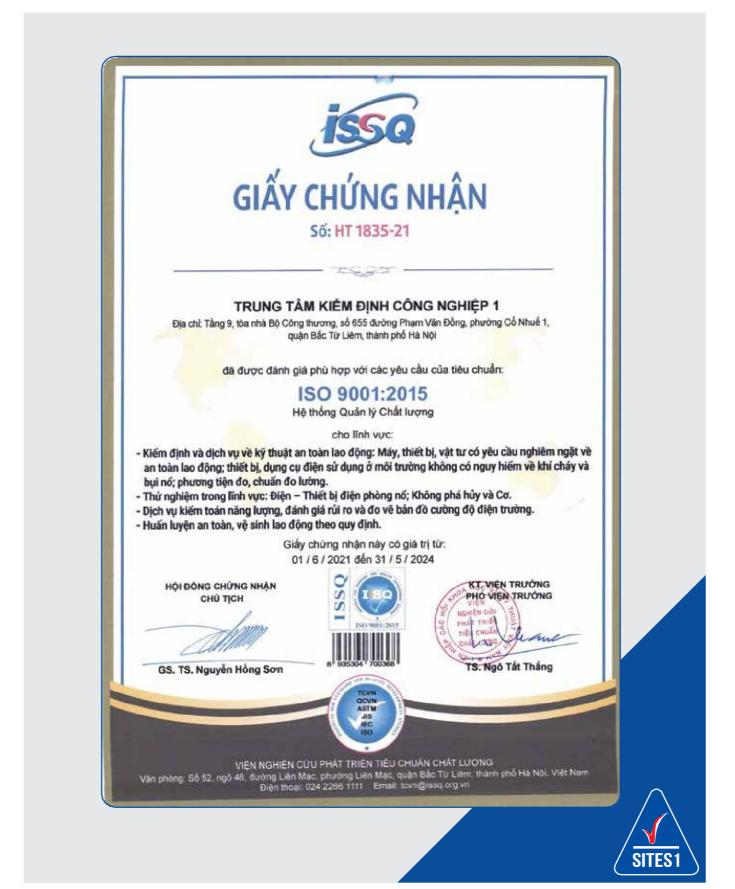
CHAT COME STATE OF THE STATE OF

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



> GIẤY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 9001:2015



VIỆN NGHIÊN CỬU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 8609/QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 🛭 tháng 🖟 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỀN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phù hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

QUYÉT ÐINH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 45001:2018 số HS 324-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chỉ tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:

- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lường. Thử nghiệm trong lĩnh vực: Điện Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Cơ.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đồ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cái tiến Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 45001:2018 và thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.//

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

- Luru: TTCN.

Ngày ban hành: 01/8/2013

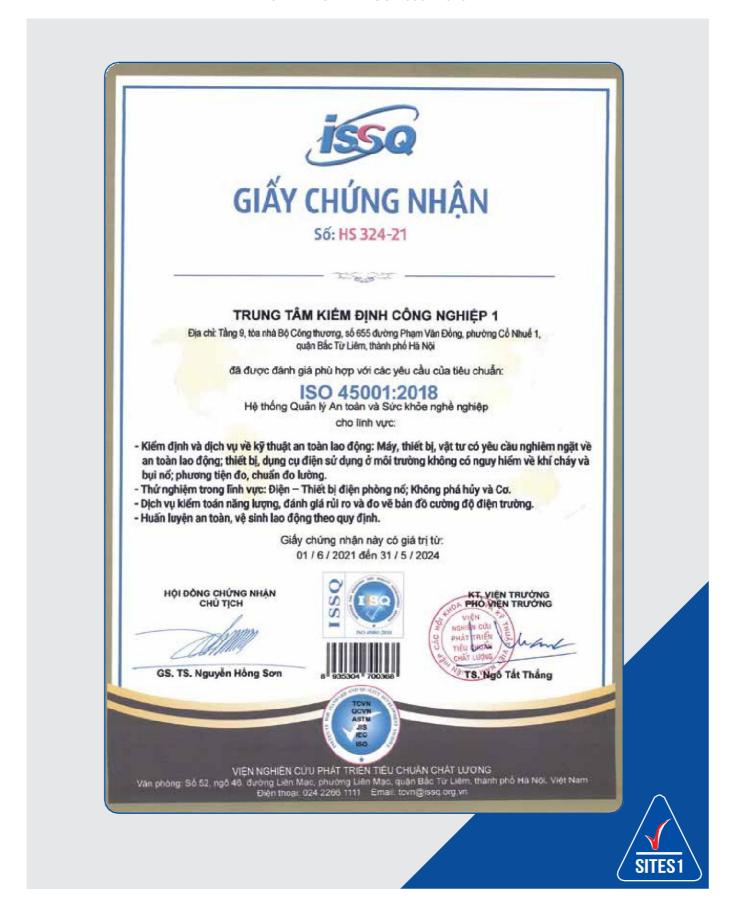
KT. VIỆN TRƯỞNG PHÓ VIỆN TRƯỞNG

NGHIÊN CỦU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

BM.VCL.08.18



GIẤY CHỨNG NHÂN - ISO 9001:2015 **CERTIFICATE - ISO 45001:2018**



VIÊN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIẾU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: \$64 /OĐ-ISSO

Hà Nội, ngày 01 tháng 💪 năm 2021

QUYÉT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIEN TRUÖNG VIÊN NGHIÊN CỬU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng:

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phù hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sån phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

OUYÉT ÐINH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 14001:2015 số HM 474-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chi tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:
- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lạo động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lường. Thừ nghiệm trong lĩnh vực: Điện -Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Cơ.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đồ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất

Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý môi trường phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và thực hiện nghĩa vu giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành //

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

- Lini: TTCN.

KT. VIEN TRUÖNG PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ngô Cất Chẳng

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



GIẨY CHỨNG NHÂN - ISO 9001:2015 **CERTIFICATE - ISO 14001:2015**





HOAT ĐÔNG KIỂM ĐỊNH / INSPECTION ACTIVITIES

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BỘ CÔNG THƯƠNGMINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

4609 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

QUYÉT ÐINH

Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bố trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lào động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYÉT ÐINH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, cụ thể:
- Địa chi trụ sở: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
 - Phạm vi được thực hiện kiểm định (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
 - Số Giấy chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT.
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 05 năm, kể từ ngày ký.



PHŲ LŲC

PHAM VI THỰC HIỆN KIỆM ĐỊNH (Ban hành kèm theo Quyết định số 4609 /QĐ-BCT ngày 4/ tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên đối tượng kiểm định (Theo phân loại tại Thóng tư số 09/2017/TT-BCT)	Ghi chú
1	Nồi hơi nhà máy điện	Thuộc nhóm A Thông tư số 09/2017/TT-BCT
2	 Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar). Bình chịu áp lực. Hệ thống đường ống dẫn hơi và nước nóng. 	Thuộc nhóm B Thông tư số 09/2017/TT-BCT
3	 Bồn chứa LPG. Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại. Hệ thống nạp/ Trạm nạp LPG. Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG. 	Thuộc nhóm C Thông tư số 09/2017/TT-BCT
4	Chai chứa LPG	Thuộc nhóm D Thông tư số 09/2017/TT-BCT
5	Cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành sử dụng trong khai thác hầm lò.	Thuộc nhóm E Thông tư số 09/2017/TT-BCT
6	Tời, trục tải mỏ.	Thuộc nhóm G Thông tư số 09/2017/TT-BCT
7	Thiết bị điện phòng nổ.	Thuộc nhóm H Thông tư số 09/2017/TT-BCT
8	Máy nổ mìn điện (trừ máy nổ mìn điện phòng nổ).	Thuộc nhóm I Thông tư số 09/2017/TT-BCT



CHỨNG NHÂN BỐ CÔNG THƯƠNG MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BÔ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ trụ sở: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Mã số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

ĐƯỢC CHÚNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỆM ĐỊNH KÝ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG PHAM VI KIÉM ĐỊNH:

Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm các đối tượng kiểm định:

тт	Tên đối tượng kiểm định (Theo phân loại tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương)
1	Nồi hơi nhà máy điện.
2	Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar); Bình chịu áp lực; Hệ thống đường ống dẫn

- hơi và nước nóng. Bồn chứa LPG; Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại; Hệ thống nạp/ Trạm
- nạp LPG; Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG.
- Chai chứa LPG.
- Cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành sử dụng trong khai thác hầm lò.
- Tời, trục tài mỏ.
- Thiết bị điện phòng nổ.
- Máy nổ mìn điện (trừ máy nổ mìn điện phòng nổ).

(Theo Quyết định số 4609 /QĐ-BCT ngàyM tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động)

Ngày cấp:

tháng 12 năm 2017 Ngày hết hiệu lực: M tháng 12 năm 2022 Cấp lần thứ: 01./.

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2017 KT. BỘ TRƯỜNG

THU TRUONG

Hoàng Quốc Vượng



BÔ CÔNG THƯƠNG MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2 5 1 /GCNHĐKĐ-BCT

Hà Nội, ngày 🔊 tháng 02 năm 2022

GIÁY CHÚNG NHẠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH

Căn cử Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyển ngành;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương chứng nhận:

1. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1.

Địa chỉ: Tầng 9, toà nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Diện thoại: 0243 8689262; Fax: 0243 8689257; Email: kdcn1@kiemdinh.gov.vn

Đã đăng ký hoạt động kiểm định đối với ngành Công Thương trong lĩnh vực kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện làm việc ở môi trường không nguy hiểm về khí cháy và bui nổ, có cấp điện áp từ 01 kV đến 500 kV, cụ thể như sau:

- Máy biến áp, Quy trình kiểm định máy biến áp, ký hiệu QD.P3.16.
- Máy cắt điện, Quy trình kiểm định máy cắt điện, ký hiệu QD.P3.17.
- Chông sét van, Quy trình kiểm định chống sét van, ký hiệu QD.P3.18.
- Cáp điện, Quy trình kiểm định cáp điện, ký hiệu QD.P3.19.
- Cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa, Quy trình kiểm định cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa, ký hiệu QD.P3.20.
 - Sào cách điện, Quy trình kiểm định sào cách điện, ký hiệu QD.P3.21.
 - Số đăng ký: 05/2022/GCNHĐKĐ.
 - 3. Giấy chứng nhân này có hiệu lực 05 năm, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c); VP Bô (để đăng Website);
- Lune VT, ATMT, Ho so.

KT. BO TRƯỞNG THÚ TRƯỜNG

Nguyễn Sinh Nhật Tân

BÔ CÔNG THƯƠNG MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BÔ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 676 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 22 Bank 3 Nam SoA C

QUYÉT ĐỊNH Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VĂN ĐỀN Ső: 7.6.... Ngày 28 tháng .2. . năm 2049

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Nghi định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 và Nghi định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyển ngành;

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 33/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung mã số HS trong Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2017 của B trưởng Bộ Công Thương Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn ch khí dầu mô hóa lỏng mini;

Căn cứ Biên bản đánh giá Tổ chức đánh giá sự phù hợp đổi với các sản phẩm hàng hóa nhóm 2 của Hội đồng đánh giá năng lực của Trung tâm kiểm định công nghiệp 1 ngày 10 tháng 12 năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

OUYÉT ĐINH:

Điều 1. Chi định Trung tâm kiểm định công nghiệp 1, địa chi Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuết quận Bắc Từ Liêm,





> thành phố Hà Nội thực hiện chứ ng nhận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương và QCVN 02:2017/BCT. Danh sách các san phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết

> Mã số chi định của Trung tâm kiểm định công nghiệp I đối với việc đánh giá các sản phẩm hàng hóa như sax: 01.19.CN-N2 (Đối với lĩnh vực chứng nhận).

Điều 2. Quyết định này ci hiệu lực 03 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm kiểm đị xìh công nghiệp 1 có trách nhiệm:

- Thực hiện việc chứng th ận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
- Lập danh sách các lô hìng đã tiến hành đánh giá sự phù hợp và báo cáo Bộ Công Thương vào tuần cuối cù ng của hàng quý;
- Chịu sự đánh giá hàng năm của Bộ Công Thương đối với các lĩnh vực được chỉ định đối với sản phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòn g Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Kiểm định côa g nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như Điều 4;
- Trang Moit (để dăng);
- HUNG THUC BAN SAO ĐÙNG VỚI BẢN CHÍNH of chung thực 0 1 1 logven số ... SCT/BS

14 -02- 2020

TRUÖNG

Cao Quốc Hưng

ÔNG CHỨNG VIÊN Lê Chi Lan

Phụ lục

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM HÀNG HÓA LĨNH VỰC CHỨNG NHẬN

(Kèm theo Quyết định số 676 /QĐ-BCT ngày Lytháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên sản phẩm hàng, hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn	
1.	Nổi hơi nhà máy điện	TCVN 5346:1991	
2.	Nồi hơi có kết cấu không lấp trên các phương tiện giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar dùng trong công nghiệp	TCVN 7704:2007; TCVN 6413:1998; TCVN 6008:2010; TCVN 5346:1991;	
3.	Nổi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C dùng trong công nghiệp	TCVN 6008:2010; TCVN 5346:1991; TCVN 7704:2007;	
4.	Bình chịu áp lực có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh) dùng trong công nghiệp	TCVN 8366:2010; TCVN 6155:1996; TCVN 6156:1996; TCVN 6008:2010;	
5.	Bồn chứa LPG có kết cấu không lấp trên các phương tiện giao thông vận tải	TCVN 8366:2010; TCVN 6155:1996; TCVN 6156:1996; TCVN 7441:2004; TCVN 6486: 2010;	
6.	Chai chứa LPG	QCVN 04:2013/BCT	
7.	Cột chống thủy lực đơn, Giá khung di động và dàn chống tự hành cấu tạo từ các cột chống thủy lực đơn sử dụng trong việc chống giữ lò trong khai thác hằm lò	QCVN 01:2011/BCT	
8.	Tời, trục tải có tải trọng từ 10000 N trở lên và có góc nâng từ 25° đến 90° dùng trong công nghiệp	TCVN 4244:2005; NG TCVN 5206:1990; NG TCVN 5207:1990; NG TCVN 5208:1990; TCVN 5209:1990; NG QCVN 02:2016/BCT	
9.	Máy biến áp phòng nổ		
	Động cơ điện phòng nổ Thiết bị phân phối, đóng cắt phòng nổ (khởi động từ, khởi động mềm, Atomat, máy cắt điện tự động, biến tần, rơ le dòng điện dò)	TCVN 7079-1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9	
12.	Thiết bị điều khiến phòng nổ (Bảng điều khiến, hộp nút nhấn) Máy phát điện phòng nổ	TCVN 7079-1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9	
	Cáp điện phòng nổ	0,0,1,0,7	

TT	Tên sản phẩm hàng, hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn
15.	Đèn chiếu sáng phòng nổ	
16.	Máy nổ mìn điện	QCVN 01:2015/BCT
17.	Chai chứa LPG mini	QCVN 02:2017/BCT



BỘ XÂY DỰNG MINISTRY OF CONSTRUCTION

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-BXD ngày 25/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dụng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm kiểm định Công nghiệp 1, cụ thể:
- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 3, số 91 phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
 - 2. Phạm vi thực hiện kiểm định (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
 - 3. Số dãng ký chứng nhận: CNATXD 18.0006
- Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động là 05 năm, kể từ ngày ký Quyết định này.



> Điều 3. Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Giám đốc Trung tâm kiểm định Công nghiệp 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Mặ

- Như Điều 3; U

Bộ trưởng (để b/c);

- TTr. Lê Quang Hùng (để b/c);

- Bộ LĐTBXH (thay b/c);

- Luu: VT, GĐ.

TL. BỘ TRƯỞNG CỤC TRƯỞNG CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VÈ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Phạm Minh Hà

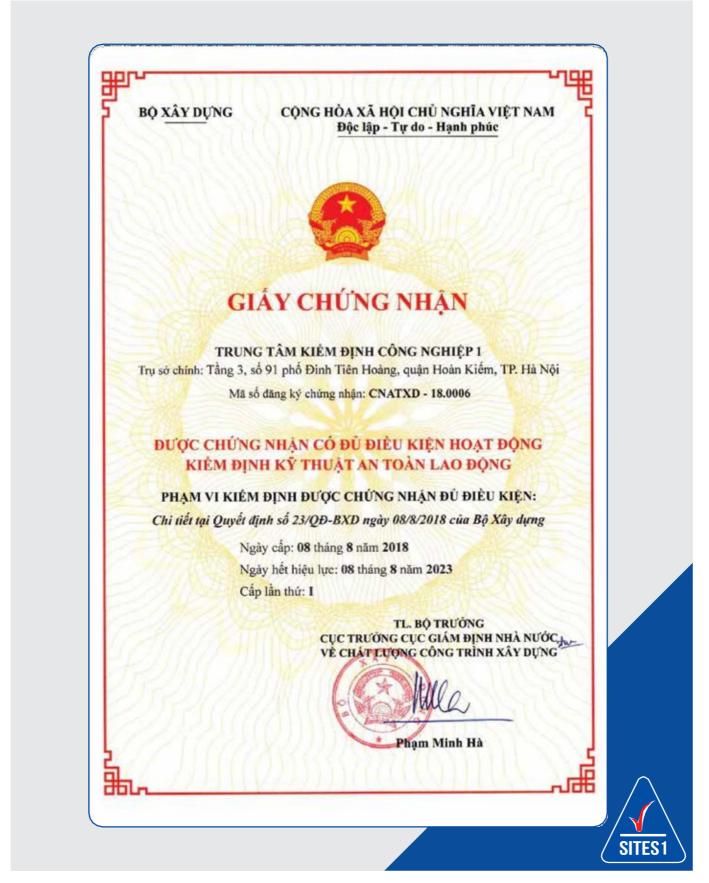
Phụ lục PHAM VI THỰC HIỆN KIỆM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
1	Cần trục tháp	
2	Máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng	
3	Sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng	



GIÁY CHỨNG NHẬN - BỘ XÂY DỰNG CERTIFICATION OF MINISTRY OF CONSTRUCTION



BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHÊ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 848.2019/ QĐ-VPCNCL

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019.

OUYÉT ÐINH

Về việc công nhận phòng thí nghiệm

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VĂN ĐẾN Số:..289..... Ngày 03. tháng 12 năm 20.19

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Qui chuẩn kỹ thuật ngày 30 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc qui định tổ chức và hoạt động của Tổ chức công nhận;
- Căn cứ Quyết định số 2058/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 07 năm 2018 về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận Chất lượng;
- Theo đề nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYÉT ÐINH

Điều 1: Công nhận Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐIỆN – THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NỔ TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 với danh mục các phép thử kèm theo Quyết định này

- Điều 2: Phòng thí nghiệm được mang số hiệu: VILAS 918.
- Điều 3: Phòng thí nghiệm được công nhận ở Điều 1 phải tuần thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.
- Điều 4: Quyết định này có hiệu lực đến ngày 08 tháng 11 năm 2022 và Phòng thí nghiệm sẽ chịu sự giám sát định kỳ mỗi năm một lần 🚁

Nơi nhân

- Cơ sở được đánh giá;
- HS đánh giá; Liru VT.





AF 16.01

Lần ban hành: 7.18

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN - VILAS 918 CERTIFICATE OF ACCREDITATION - VILAS 918

MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY BUREAU OF ACCREDITATION (BoA)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG



CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN Certificate of Accreditation

Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐIỆN – THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NÓ TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Laboratory:

ELECTRICAL - EXPLOSION PROOF ELECTRICAL EQUIPMENT TESTING LABORATORY
INSPECTION CENTER FOR INDUSTRIAL 1

Dia diem PTN/ Lab location:

Địa điểm 1: Số 655 đường Phụm Văn Đồng, phường Cỗ Nhuế I, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội Địa điểm 2: Số 952 đường Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, Tp. Cẩm Phả, tinh Quảng Ninh đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của

da duye dann gia va pilu nyp cae yeu cau con

has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận

Field of Accreditation

ĐIỆN - ĐIỆN TỬ, CƠ

Electrical - Electronic, Mechanical

Mã số

Accreditation No

VILAS 918

GIÁM ĐỐC VĂN PHỐNG CỐNG NHẬN CHẤT LƯỢNG (Director, of Burga) of Accreditation)

VŨ XUẨN THUÝ

CHÂT LƯƠNG

Nghy/ Date of Issue: 08/11/2019 (Annex of decision: 848.2019/QD-VPCNCL date 08/11/2019)

Hiệu lực công nhận/ Period of validation: up to 08/11/2022

Hiệu lực lần đầu/ Beginning of accreditation: 19/04/2016

TRUNG TÂM HIÊN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHÂN HOAT ĐÔNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BÔ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHÊ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 996.2019/ OĐ-VPCNCL

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019.

QUYÉT ĐỊNH

Về việc công nhận phòng thí nghiệm

GIÁM ĐÓC VĂN PHÒNG CÔNG NHÂN CHẤT LƯƠNG

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Qui chuẩn kỹ thuật ngày 30 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc qui định tổ chức và hoạt động của Tổ chức công nhận;
- Căn cứ Quyết định số 1101/QĐ-TTg ngày 23/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về các tổ chức sự nghiệp thuộc bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 02 năm 2011 về việc ban hành điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận Chất lượng;
- Theo đề nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYÉT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM CƠ - NDT

Thuộc:

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 với danh mục các phép thử kèm theo Quyết định này

- Điều 2: Phòng thí nghiệm được mang số hiệu: VILAS 668.
- Điều 3: Phòng thí nghiệm được công nhận ở Điều 1 phải tuần thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.
- Điều 4: Quyết định này có hiệu lực đến ngày 20 tháng 12 năm 2022 và Phòng thí nghiệm sẽ chịu sự giám sát định kỳ mỗi năm một lần

Nơi nhân:

- Cơ sở được đánh giá;
- HS đánh giá;
- Lini VT.

VAN POLAM DOC CÔNG NHÂN CHẤT LƯƠNG

GIÁM ĐỐC VŨ XUÂN THỦY

AF 16.01

Lần hạn hành: 7.18

Trang 1/1



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHẾ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TỔNG CỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CONG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 691 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 🕫 tháng 5 năm 2020

OUYÉT ÐINH

Về việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

TONG CUC TRƯỞNG TỔNG CỤC TIỂU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯƠNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiếm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thứ nghiệm phương tiên đo, chuẩn đo lường:

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trường Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiếm định, hiệu chuẩn, thứ nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét để nghị của Vụ trướng Vụ Đo lường,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Chi định Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 (địa chỉ trụ sở: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, Số 655 Pham Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.32669805) thực hiện hoạt động kiểm định phương tiên đo đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Địa điểm thực hiện hoạt động: tại trụ sở chính và tại hiện trường.

Điều 3. Trong hoạt động kiểm định, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được sử dụng dấu kiểm định mang ký hiệu N71.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30/5/2025.

Điều 5.Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./ &

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1;

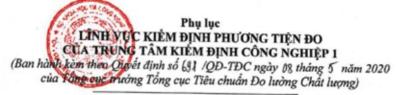
Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;

- Luru: VT. ĐL.





TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:



TT	Tên phương tiện đo	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Chế độ kiểm định	Ghi
1	Áp kế lò xo	(-1 ÷ 1 000) bar	đến 1 %	Ban đầu, định kỳ, sau sửa chữa	
2	Huyết áp kế lò xo	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg		
3	Huyết áp kế thủy ngân	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg		
4	Phương tiện đo điện trở tiếp đất	$(10^{-1} \div 10^4) \Omega$	đến 1		
5	Phương tiện đo điện trở cách điện	$(10^4 \div 10^{11}) \Omega$	đến 1		

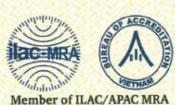




TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

> CHỨNG CHỈ CÔNG NHÂN - VILAS 668 **CERTIFICATE OF ACCREDITATION - VILAS 668**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG



CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN Certificate of Accreditation

Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM CƠ - LÝ TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Laboratory:

MECHANICAL - NDT TESTING LABORATORY INSPECTION CENTER FOR INDUSTRIAL 1

Dia diem PTN/ Lab location:

1. Số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội 2. Số 952 Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, Tp.Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của

has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận Field of Accreditation CO, KHÔNG PHÁ HỦY Mechanical, NDT Mã số Accreditation No

VILAS 668

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG (Director of Bureau of Accreditation) CÔNG NHÂN

CHATLUONG

VÙ XUÂN THUÝ

MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY BUREAU OF ACCREDITATION (BoA)

Ngày/ Date of Issue: 20/12/2019 (Annex of decision: 996.2019/QD-VPCNCL date 20/12/2019) Hiệu lực công nhận/ Period of validation: up to 20/12/2022 Hiệu lực tần đầu/ Beginning of accreditation: 36/08/2013

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIẾM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BỘ LẠO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 567 /QĐ-LĐTBXH

hàng hóa

Hà Nội, ngày Á‡ tháng 5 năm 2021

QUYÉT ÐINH

Về việc chỉ định bố sung phạm vi chứng nhận

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÓNG NGHIỆP 1 CÔNG VAN ĐẾN

Số: ... 88 BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HO THẨN 5. năm 2024.

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007; Cấn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chỉ tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm,

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đối, bố sung một số điều của Nghị định số 132/2008/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cie Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn củ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyển giải quyết các thủ tục hành chính chi định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Hồ sơ đăng ký bổ sung phạm vi chímg nhận hợp quy của Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Theo đề nghị của Cục An toàn lao động.

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp bổ sung phạm vi chứng nhận hợp quy sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, cụ thể:

- Địa chỉ: Tầng 9, Số 655, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Phạm vi bổ sung sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 08 tháng 11 năm 2024.



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

GIÁY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 9001:2015

Điều 3. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuần thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quá đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
 Bộ KHCN (để b/c);
- Sở LĐTBXH Hà Nội; - Luru: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TUQ. BO TRUÖNG CUC TRUONG CUC AN TOAN LAO ĐỘNG

lum

Hà Tất Thắng

DANH MUC PHAM VI BO SUNG CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết tinh số 50) /QĐ-LĐTBXH ngày AI tháng 5 năm 2021 của Bọ Lạo động - Thương binh và Xã hội)

STT		QUY CHUẨN/ TIỀU CHUẨN
1.	Dây đai an toàn và hệ thống chống rơi ngã cá nhân	QCVN 23:2014/BLÐTBXH



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỬU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 32 /LĐTBXH-GCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2021

GIÂY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

CÔNG VĂN ĐỀN
Số:...89.........
Ngày 2‡. tháng . 5. năm 20....

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động, Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội chứng nhận:

1. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1.

Địa chi: Tầng 9, Số 655, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243.2669805.

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với ngành lao động trong lĩnh vực chứng nhận sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

- Số đăng ký: 24/CN-ATLĐ.
- 3. Giấy chứng nhận này có hiệu lục 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Luu: VT, Cue ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỜNG

ƯƠNG CỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tất Thắng



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

GIẤY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 9001:2015

PHŲ LŲC DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA ĐẮNG KÝ

HOẠT ĐỘNG CHÚNG NHẬN
(Kèm theo Giáy chứng nhận đẳng ký hoạt động chứng nhận số: 32 /LĐTBXH-GCN
ngày 1 thẳng 5 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	TÊN SÂN PHÂM, HÀNG HÓA	QUY CHUẨN/ TIỂU CHUẨN	
1.	Thang máy và các bộ phận an toàn của thang máy	- QCVN 02:2011/BLÐTBXH - QCVN 18:2013/BLÐTBXH - QCVN 26:2016/BLÐTBXH - QCVN 32:2018/BLÐTBXH	
2.	Thang cuốn, băng tải chở người và các bộ phận an toàn	QCVN 11:2012/BLÐTBXH	
3.	Nồi hơi có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar (Trừ nổi hơi có áp suất làm việc trên 16 bar sử dụng đặc thủ chuyên ngành công nghiệp)	TCVN 7704:2007	
4.	Chai chứa khí nén có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (Trừ chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng)	- QCVN :01-2008/BLÐTBXH - TCVN 6296:2013 - TCVN 7388- 1,2,3:2013 - TCVN 10118:2013 - TCVN 10120:2013 - TCVN 10121- 1012024:2013 - TCVN 10360:2014 - TCVN 10360- 10364:2014 - TCVN 10367- 10368:2014	
5.	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (Trừ thiết bị đặc thù chuyên ngành công nghiệp)	- QCVN :01-2008/BLÐTBXH - TCVN 8366:2010 - TCVN 6155:1996 - TCVN 6156:1996	
6.	Hệ thống lạnh theo phân loại tại TCVN 6739: 2015 bao gồm: - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A3, B2L, B2, B3; - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A2 có lượng nạp vào hệ thống từ 1,5kg trở lên; - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A1, A2L, B1 có lượng nạp vào hệ thống từ 05kg trở lên.	- QCVN 21:2015/BLÐTBXH - TCVN 6104-1, 2, 3, 4:2015	
7.	Pa lăng điện, tời điện	- QCVN 7:2012/BLÐTBXH - QCVN 13:2013/BLÐTBXH	



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

STT	TÊN SĂN PHÂM, HÀNG HÓA	QUY CHUẨN/ TIỂU CHUẨN	
8.	Palāng kéo tay, tời tay có tải trọng năng từ 1.000 kg trở lên	y có tải trọng năng tử QCVN 7:2012/BLĐTBXH	
9.	Bàn nâng, sản nâng	- QCVN 7:2012/BLÐTBXH - QCVN 12:2013/BLÐTBXH - QCVN 20:2015/BLÐTBXH - TCVN 4244:2005	
10.	Cần trục	- QCVN 07:2015/BLÐTBXH - QCVN 29:2016/BLÐTBXH	
11.	Cầu trục và cổng trục	- QCVN 07:2015/BLÐTBXH - QCVN 30:2016/BLÐTBXH	
12.	Máy vận thăng (Trừ các máy vận thăng sử dụng trong các công trình xây dụng)	QCVN 16:2013/BLDTBXH	
13.	Dây đai an toàn và hệ thống chống rơi ngã cá nhân	QCVN 23:2014/BLÐTBXH	
14.	Xe nâng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên	QCVN 25:2015/BLÐTBXH	

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIẾM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BÔ LAO ĐÔNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1610/QĐ-LĐTBXH

QUYÉT ÐINH Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận

Hà Nội, ngày O8 tháng W năm 2019 NGHIỆP 1 CÔNG VAN ĐẾN Số: 132. Ngày 12 tháng 11 năm 2019

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ kết quả đánh giá năng lực thực tế tổ chức đăng ký chỉ định chứng nhận hợp quy tại Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 thực hiện việc chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội. Danh sách chi tiết ban hành kèm theo Quyết định này.

Địa chi tổ chức: Tầng 9 tòa nhà Bộ Công thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Diện thoại: 0243.868.9262

Fax: 0243.868.9257

Websites: kiemdinh.gov.vn



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này 05 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

Bộ trường (để b/c);

- Bộ KHCN (để b/c);

- Sở LĐTBXH Hà Nội;

- Luu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỞNG CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG





TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

1	CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2 ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH
ίþ	CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2 ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH o Quyết định số 1610 /QĐ-LĐTBXH ngày OP / U /2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)
×	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

TT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	
1	Nổi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar)	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;	
2	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thuỷ tĩnh)	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;	
3	Chai chứa khí nén có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (trừ chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng)	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;	
4	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (trừ thiết bị đặc thù chuyên ngành công nghiệp)	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;	
5	Hệ thống lạnh các loại	QCVN 21:2015/BLÐTBXH;	
6	Cần trục các loại	QCVN 07:2012/BLÐTBXH; QCVN 29:2016/BLÐTBXH;	
7	Cầu trục và cổng trục	QCVN 07:2012/BLÐTBXH; QCVN 30:2016/BLÐTBXH;	
8	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng từ 1.000 kg trở lên; Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải; Tời thủ công có tải trọng từ 1.000 kg trở lên	QCVN 13:2013/BLÐTBXH; QCVN 07:2012/BLÐTBXH;	
9	Thang máy	QCVN 02:2011/BLÐTBXH; QCVN 32:2018/BLÐTBXH; QCVN 18:2013/BLÐTBXH; QCVN 26:2016/BLÐTBXH;	
10	Thang cuốn; bắng tải chở người	QCVN 11:2012/BLÐTBXH;	
11	Vận thăng	QCVN 16:2013/LÐTBXH;	
12	Bàn nâng, sản nâng dùng để nâng người	QCVN 07:2012/BLÐTBXH; QCVN 20:2015/BLÐTBXH; QCVN 12/2013/BLÐTBXH;	



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIẾM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BÔ LAO ĐÔNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1278/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2017

OUYÉT ĐINH

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động:

Căn cứ kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, cụ thể:
- 1. Địa chỉ: Tầng 3, số 91, phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nôi.
- 2. Trạm kiểm định KTAT chai chứa khí công nghiệp tại khu Công nghiệp Tiên Sơn, tinh Bắc Ninh.
 - 3. Phạm vi thực hiện kiểm định được cấp (chi tiết tại phụ lục kèm theo).
 - Mã số đăng ký chứng nhân: 04/GCN-KĐ.
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kế từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bô LDTBXH;
- Sở LĐTBXH thành phố Hà Nội;
- Luu: VT, Cục ATLĐ (03 bán).

TUQ. BO TRƯỜNG CUC TRUONG CUC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tất Thắng



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

2

PHŲ LŲC PHAM VI THỰC HIỆN KIỆM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
STT	(theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ban hành kèm theo Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH	
1.	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar; nồi dun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C.	
2.	Nồi gia nhiệt dầu.	
3.	Hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng cấp I và II có đường kính ngoài từ 51mm trở lên, các đường ống dẫn cấp III và cấp IV có đường kính ngoài từ 76mm trở lên theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6158:1996 và TCVN 6159:1996.	
4.	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thuỷ tĩnh) theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 và các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức trên 210 bar.	
5.	Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hoá lỏng, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn đạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010.	
6.	Các loại chai dùng để chứa, chuyên chở khí nén, khí hoá lỏng, khí thiên nhiên nén, khí hoà tan có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar.	
7.	Hệ thống cung cấp, hệ thống điều chế, hệ thống nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.	
8.	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế.	
9.	Hệ thống lạnh các loại theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6104:2015, trừ hệ thống lạnh có môi chất làm việc bằng nước, không khí; hệ thống lạnh có lượng môi chất nạp vào nhỏ hơn 5kg đối với môi chất làm lạnh thuộc nhóm 1, nhỏ hơn 2,5kg đối với môi chất lạnh thuộc nhóm 2, không giới hạn lượng môi chất nạp đối với môi chất lạnh thuộc nhóm 3.	
10.	Cần trục các loại: Cần trục ô tô, cần trục bánh hơi, cần trục bánh xích, cần trục đường sắt, cần trục chân để.	
11.	Cầu trục các loại: Cầu trục lăn, cầu trục treo.	
12.	Cổng trục các loại: Cổng trục, bán cổng trục.	-



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

CHỨNG NHẬN CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CERTIFICATION OF MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÂY CHỨNG NHÂN

(Cấp theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 3, số 91, phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội Mã số đăng ký chứng nhận: 04/GCN-KĐ

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỆM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

PHAM VI KIỆM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Ngày cấp: 15 tháng 8 năm 2017.

Ngày hết hiệu lực: 15 tháng 8 năm 2022.

Cấp lần thứ: 01./.

TUQ. BỘ TRƯỜNG CỤC TRƯỜNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tất Thắng



TRUNG TÂM HIÊN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHÂN HOAT ĐÔNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BÔ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BÔ GIAO THÔNG VÂN TẮI MINISTRY OF TRANSPORT

BỔ GIAO THÔNG VẬN TẢI CUC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Số: 416/QĐ-ĐKVN

CÓNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2019

QUYÉT ÐINH

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao đồng

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VĂN ĐẾN Số: 91 Ngày M. tháng H. năm 2019.

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Quyết định số 2836/QĐ-BGTVT, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Xét văn bản đề nghị số 046/CN-HĐTĐ ngày 09 tháng 04 năm 2019 của Hội đồng thẩm định tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và sát hạch nghiệp vụ kiểm định viên kiểm định thiết bị xếp đỡ, thiết bị áp lực dùng trong giao thông vận tải.

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung Tâm Kiểm Định Công Nghiệp 1, cụ thể:

- 1. Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
 - 2. Mã số đăng ký chứng nhận: VR-066-KĐCN1
- Điều 2. Phạm vi thực hiện kiểm định của tổ chức nêu tại Điều 1 được ghi trong Phu luc đính kèm.
 - Điều 3. Quyết định có hiệu lực kế từ ngày ký.
- Điều 4. Giám đốc Trung Tâm Kiểm Định Công Nghiệp 1, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Luu VP, CN.

KT. CUC TRƯỚNG PHO CUC TRUONG

Nguyễn Vũ Hải

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

VR-066-KDCN1

PHŲ LŲC

PHAM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số:416/QĐ-ĐKVN ngày 09 tháng 04 năm 2019 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam)

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
I.	Thiết bị xếp dỡ	
I.1	Thiết bị xếp đỡ trên phương tiện đường bộ	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích	
2	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
3	Sàn nâng dùng để nâng người làm việc trên cao; tời nâng người làm việc trên cao	
4	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
5	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	
1.2	Thiết bị xếp đỡ trong cảng hàng không, cảng thủy, cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thủy, phương tiện đường sắt	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích, cần trục tháp, cần trục chân để	
2	Cầu trục lăn, cầu trục treo	
3	Cổng trục, bán cổng trục	
4	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
5	Xe tời điện chạy trên ray	
6	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
7	Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng	
8	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
9	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	
10	Thang máy	

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
11	Thang cuốn; băng tải chở người	
II.	Thiết bị áp lực trên phương tiện đường bộ	
1	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh)	
2	Bồn, bề (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hóa lỏng, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có	



TRUNG TÂM HIÊN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHÂN HOAT ĐÔNG KIỂM ĐINH CỦA CÁC BÔ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

GIẤY CHỨNG NHÂN BỘ GIAO THÔNG VÂN TẢI MINISTRY OF TRANSPORT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TÀI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 00122/19CN.TCKĐ

GIẨY CHỨNG NHẬN

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số đăng ký chứng nhận: VR-066-KĐCN1

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIÉM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LẠO ĐỘNG

PHẠM VI KIỆM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN: Chi tiết tại Quyết định số: 416/QĐ-ĐKVN ngày 09 tháng 04 năm 2019

> Ngày cấp: 09 tháng 04 năm 2019 Ngày hết hiệu lực: 09 tháng 04 năm 2024 Cấp lần thứ: 01

> > THỦ TRƯỚNG CƠ QUAN CẬP

KT. CUC TRUÖNG PHÓ CUC TRƯỚNG Nguyễn Vũ Hải

VRCN: 0155952





HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIẾM TOÁN NĂNG LƯƠNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO

TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION; **ENERGY AUDITING: RISK ASSESSMENT**

> BÔ LAO ĐÔNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 651/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYÉT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vê sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-LĐTBXH ngày 11/3/2019 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; cấp mới, gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi, cấp lại và cấp đổi tên Giấy chứng nhân đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

Căn cứ vào biện bản thẩm định thực tế đối với Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 ngày 26 tháng 4 năm 2019.

Xét để nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1. Phạm vi hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho nhóm 3 quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh



HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION: ENERGY AUDITING: RISK ASSESSMENT

> và Xã hội ban hành danh mục công việc có yếu cấu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm:

> Các công việc thuộc mục 1 quy định tại phụ lục Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH đối với danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm: Nồi hơi, hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng; bình chịu áp lực, chai dùng để chứa, chuyển chở khí nén; hệ thống lạnh; xe nâng, cấu trục, cần trục, cổng trục, tời, pa lăng; máy biến áp phòng nổ, động cơ điện phòng nổ, máy phát điện phòng nổ, cáp điện phòng nổ, thiết bị phân phối, đóng cắt phòng nổ, thiết bị điều khiến phòng nổ; máy thi công công trình hâm, ngâm; máy và thiết bị trong các công nghệ đào hở, đào kín; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chồng tố hợp;

> Các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc mục 2. 3 (trừ các công việc thử nghiệm, sản xuất thuốc nổ và phương tiện nổ gồm: kíp, dây nổ, dây cháy chậm), 4 (trừ các công việc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo dỡ, kiểm tra, giám sát hoạt động máy, thiết bị sử dụng trong thi công xây dựng gồm: máy đóng cọc, máy ép cọc, khoan cọc nhồi, búa máy, tàu hoặc máy hút bùn, máy bơm; máy phun hoặc bơm vữa, trộn vữa, bê tông; trạm nghiên, sang vật liệu xây dựng), 5 (trừ các công việc xeo, chấn tôn, tráng, cuộn, bóc vỏ, đóng bao, máy in công nghiệp), 6 (trừ các công việc ở khu vực lò quay sản xuất xi măng),7, 9 (trừ các công việc chế tạo, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra máy, thiết bị trong hằm tàu, phương tiện thủy), 12, 13, 14 (trừ các công việc khảo sát thực địa biển, địa vật lý; khảo sát, thăm dò, khai thác dầu khí; chế tạo, sử dụng, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, thiết bị, hóa chất, dung dịch dùng trong lĩnh vực khai thác dầu khí, các sản phẩm của dầu khí trên biển và trên đất liền), 16, 17 qui định tại phụ lục của Thông tư số 13/2016/TT-BLÐTBXH.

> Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C của Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có thời hạn đến ngày 40 tháng 5 năm 2024.

> Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./., و

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

Bộ trường để báo cáo;

- Thanh tra Bộ LĐTBXH;

- Sở LĐTBXH TP Hà Nội; - Luu: VT, Cuc ATLĐ (03 bản).

Hà Tất Thắng

TUO. BO TRƯỚNG CUC TRUONG CUC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hellum)



HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION: ENERGY AUDITING: RISK ASSESSMENT

> GIẤY CHỨNG NHẬN - BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CERTIFICATE OF MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS



Thi hành Luật an toàn vệ sinh lao động; Nghị định 44/2016/NĐ-CP, 140/2018/NĐ-CP và Thông tư 31/2018/TT-BLĐTBXH

Implementing the Law on Occupational Safety & Sanitation; Decree 44/2016/NĐ-CP, 140/2018/NĐ-CP and Circular 31/2018/TT-BLĐTBXH



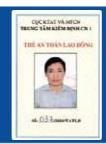
Nhóm quản lý (nhóm 1)

Management group (group 1)



Nhóm quản lý an toàn chuyên trách và bán chuyên trách (nhóm 2)

Full-responsible and semi-responsible safety management group (group 2)



Nhóm vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt (nhóm 3)

Equipment with strict requirement operating group (group 3)

NHÓM ĐỐI TƯỢNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

TARGET GROUP OF TRAINING FOR OCCUPATIONAL SAFETY AND SANITATION



Không thuộc các nhóm 1, 2, 3 (nhóm 4)

Not in group 1, 2 or 3 (group 4)



Nhân viên y tế (nhóm 5)

Medical staff (group 5)



An toàn vệ sinh viên (nhóm 6)

Trained safety & sanitation officer (group 6)

Trung tâm có đủ chức năng sau khi được Cục An toàn Lao động - Bộ Lao động Thương binh Xã hội cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C số 34/2019/GCN và Quyết định 651/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Được huấn luyện cấp Giấy chứng nhận cho Kiểm định viên, Kỹ thuật viên thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương theo Quyết định số 92/QĐ-ATMT ngày 03 tháng 4 năm 2018.

SITES1 is fully functional after it has been granted certificate of eligibility for training in occupational safety and sanitation by category C, No. 34/2019/ GCN, and Decision 651/ QD-LĐTBXH on May 10, 2019 by Department of Occupational Safety, Ministry of Labour - Invalids and Social Affairs.

We are also trained to issue certificate for inspectors and technicians under the management of the Ministry of Industry and Trade through Decision No. 92/ QĐ-ATMT on April 03, 2018.









NĂNG LỰC THỰC HIỆN Capability





NĂNG LỰC CON NGƯỜI **HUMAN RESOURCE**

Trung tâm có một lực lượng kiểm định viên có đủ năng lực thực hiện công việc tại các dự án lớn, trình độ chuyên môn ngày càng được quan tâm từ Ban lãnh đạo hàng năm có những đợt tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn cho các kiểm định viên như: áp lực, nâng, điện..., với các chuyên gia đầu ngành của các Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Xây dựng, Đại học Mỏ địa chất về giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên an toàn lao động có trình độ Thạc sỹ, kỹ sư được đào tạo tại các trường Đại học với các chuyên ngành: Nhiệt, cơ khí chế tạo máy, máy động lực, Tự động hoá, máy xây dựng...

SITES1 has a staff of qualified inspectors to carry out work on many large projects, the level of expertise is increasingly thanks to the Board of Directors organizing annual training courses to improve professional knowledge for our inspectors such as: pressure, lifting, electricity, etc. with leading experts from prestigous universities such as Hanoi University of Science and Technology, Hanoi University of Civil Engineer, Hanoi University of Mining and Geology as lecturers.

Occupational safety instructors with Master and bachelor's degree were trained at university in many fields such as: Thermal, Mechanical Engineering, Automation, Construction Machinery, etc.

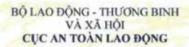




KIỂM ĐINH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐINH CỦA BÔ LAO ĐÔNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MOLISA

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐINH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BI ÁP LỰC, THIẾT BI NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ KIỆM ĐỊNH VIỆN

Số hiệu: 62/KĐV-LĐTBXH

- Ho và tên: Lê Anh Dũng Ngày sinh: 02/02/1981

- Địa chỉ: Phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

- Số CMND: 201467317 Ngày cấp: 20/02/2016 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

- Điện thoại: 0935010639

Email: dungkiemdinh@gmail.com

- Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyển quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

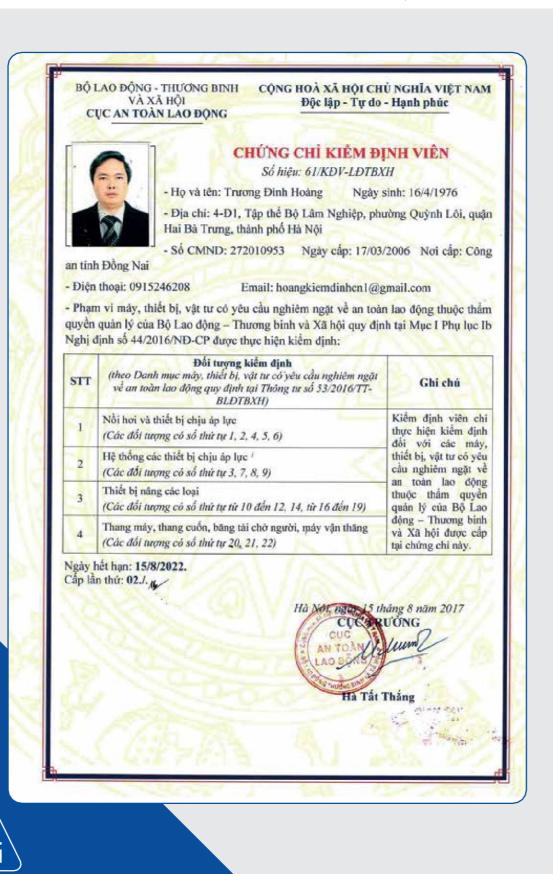
STT	Đối tượng kiếm định (theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 53/2016/TT- BLĐTBXH)	Ghi chú
1	Nỗi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6)	Kiểm định viên chi thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiệm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quán lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chí này.
2	Hệ thống các thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)	
3	Thiết bị năng các loại (Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)	
4	Thang máy, thang cuốn, băng tài chở người, máy vận thăng (Các đối tượng có số thứ tự 20, 21, 22)	

Ngày hết hạn: 15/8/2022. Cấp lần thứ: 02./.

> Hà Nột, ngày 15 tháng 8 năm 2017 CUC TRUONG

> > Tất Thăng

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC, THIẾT BỊ NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT

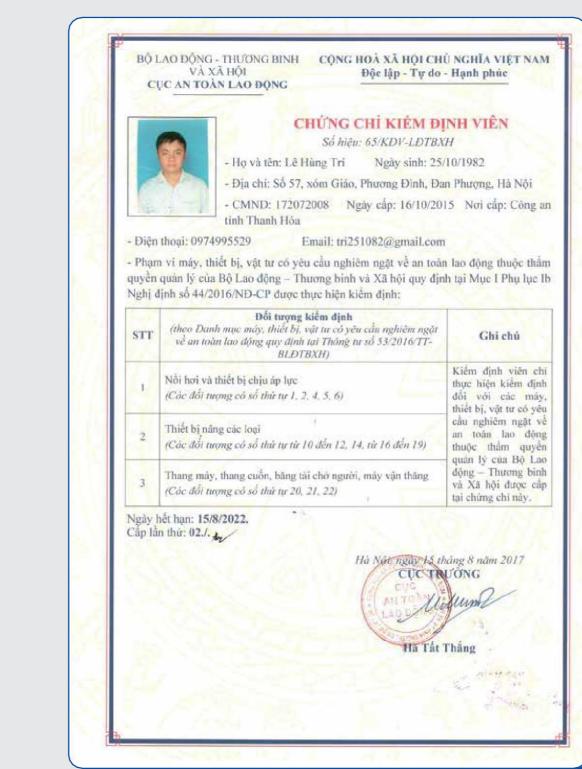




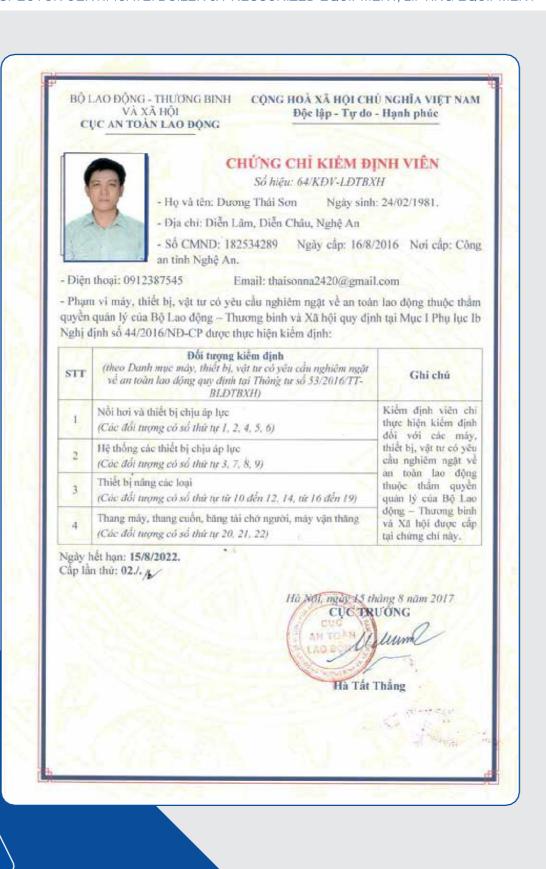
KIỂM ĐINH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐINH CỦA BÔ LAO ĐÔNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MOLISA

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐINH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BI ÁP LỰC, THIẾT BI NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT



CHỨNG CHỈ KIỂM ĐINH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BI ÁP LỰC, THIẾT BI NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT





KIỂM ĐINH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐINH CỦA BÔ LAO ĐÔNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MOLISA

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC, THIẾT BỊ NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT

> BỘ LẠO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH VÀ XÃ HỘI CUC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ KIỆM ĐỊNH VIỆN

Số hiệu: 59/KDV-LDTBXH

- Họ và tên: Nguyễn Thành Trung Ngày sinh: 11/11/1984

 Địa chí: 4-Đ1, Tập thế Bộ Lâm Nghiệp, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thé căn cước công dân: 031084006172 Ngày cấp: 10/10/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Diện thoại: 0974420848

Email: nguyentrungkdcn1@gmail.com

- Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương bình và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

STT	Đối tượng kiểm định (theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thống tư số 53/2016/TT- BLDTBXH)	Ghi chú
1	Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tư 1. 2, 4, 5, 6)	Kiểm định viên chi thực hiện kiểm định đổi với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về
2	Hệ thống các thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 3. 7. 8. 9)	an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này.

Ngày hết hạn: 15/8/2022, Cấp lần thứ: 02./...

> Hà Nột, ngày 15 tháng 8 năm 2017 CUC TRUONG

> > Hà Tất Thắng

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC, THIẾT BỊ NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT

VÀ XÃ HỘI CUC AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ KIỆM ĐỊNH VIỆN

Số hiệu: 63/KĐV-LĐTBXH

- Họ và tên: Nguyễn Trường Sơn Ngày sinh: 16/8/1978

- Địa chi: P214, Nơ 21, Đô thị mới Pháp Vẫn, Tứ Hiệp, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

- The căn cước công dân: 0380780000041 Ngày cấp: 25/02/2014 Nơi cấp: Cục Cánh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Diện thoại: 0903291058 Email: truongsonconghiet@yahoo.com.vn

- Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/ND-CP được thực hiện kiểm định:

STT	Đối tượng kiểm định (theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 53/2016/TT- BLDTBXH)	Ghi chú	
1	Nổi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đổi tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6)	Kiểm định viên chi thực hiện kiểm định đối với các máy,	
-2	Hệ thống các thiết bị chịu áp lực ' (Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)	thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chi này.	
3	Thiết bị nâng các loại (Các đối tương có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)		
4	Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người, máy vận thắng (Các đối tượng có số thứ tự 20,-21, 22)		

Ngày hết hạn: 15/8/2022. Cấp lần thứ: 02./.

Hà Nói, ngặc 15 tháng 8 năm 2017 CỰC TRƯỚNG

Hà Tất Thắng

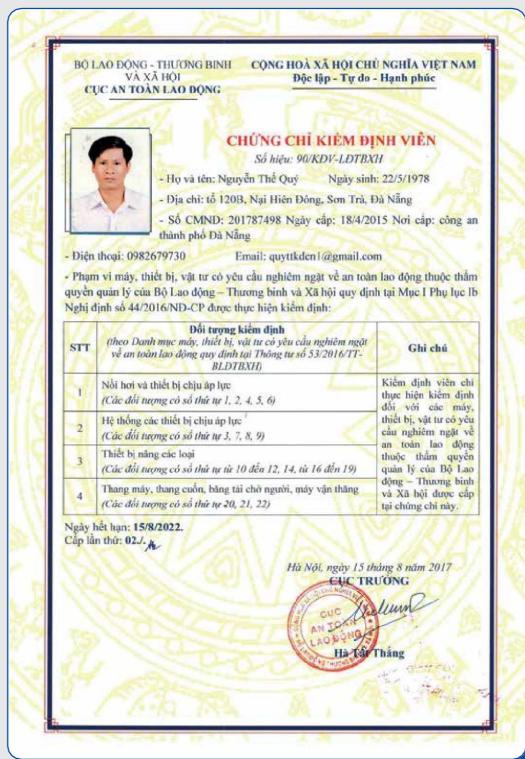




KIỂM ĐINH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐINH CỦA BÔ LAO ĐÔNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MOLISA

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐINH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BI ÁP LỰC, THIẾT BI NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT



KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

THỂ KIẾM ĐỊNH VIỆN THIẾT BỊ. DUNG CỤ ĐIỆN

ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTORS







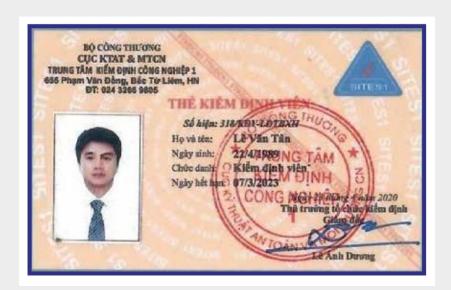








THỂ KIẾM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯỢNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE









THỂ KIỂM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯƠNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE









THỂ KIỂM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯƠNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Giấychứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Nhiệt điện Thái Bình
 Địa chỉ: Mỹ Lộc, Thái Thụy, Thái Bình

2. Đối tượng kiểm định: Lò hơi nhà máy nhiệt điện - Tổ máy số 1

+ Loại, mã hiệu: PC down shot firing Natural Circulation type

+ Số chế tạo: 6512928501-11 + Năm chế tạo (láp đại): 2015-2016

+ Nhà sản xuất: Foster Wheele - Trung Quốc

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

- Áp suất thiết kế: 196,5/196,5 bar - Áp suất làm việc: 172,5/185,8 bar - Công suất: 960,0 t/h

Nhiên liệu sử dụng: Than Antraxit, Dầu
Nhiệt độ thiết kế hơi bão hoà: 363 °C
Nhiệt độ thiết kế hơi quá nhiệt: 541 °C

- Công dụng: Cung cấp hơi quá nhiệt phục vụ sản xuất điện năng

Địa điểm lắp đặt: Khu vực lò hơi số 1

Đã được kiểm định dịnh kỳ, đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao động nồi hơi số: 3532 /KĐCN1-P1 ngày 10 tháng 11 năm 2020 (*)

Tem kiểm định số: 432793

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày:

- Kiểm tra vận hành:
- KX bên ngoài và bên trong:
- KX bên nghiệm kỹ thuật:
Ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ngày 10 tháng 11 năm 2023

CONG NOHIEP

Ngày 10 tháng 11 năm 2023

TRUNG TÂM
KIẾM ĐỊNH

K/T GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

VIN the last view the chair of white mis than which man that care more than it is in than in a Dang Viet Chinh



KI<mark>ỂM ĐỊNH VIỆN THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NỔ</mark> ANTI-EXPLOSION ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTORS









KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ XÂY DỰNG QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF CONSTRUCTION

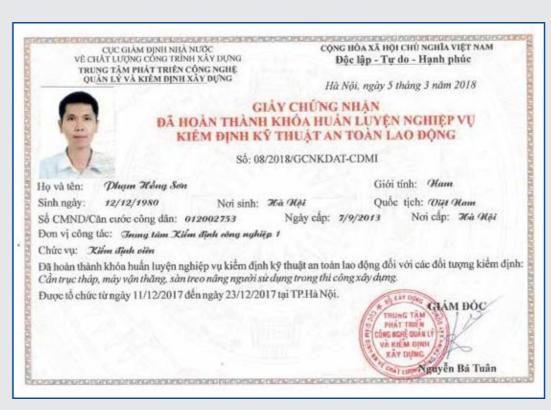
GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH VIÊN CẦN TRỤC THÁP, MÁY VẬN THĂNG, SÀN TREO NÂNG NGƯỜI INSPECTOR CERTIFICATE: TOWER CRANE, HOIST, ELEVATOR





KIỂM ĐỊNH VIỆN THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTORS

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC, THIẾT BỊ NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT







KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF TRANSPORT

GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC
INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BỘ GIAO THỐNG VẬN TẠI CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIỆM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỜNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

14/05/1979

Ông (bà): BÙI ĐOÀN LỢI

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh: QUẨNG NINH

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Đã hoàn thành chương trinh cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIẾT BỊ ẢP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Địa diễm: HÀ NỘI

Thời gian: Ngày 12/03/2019

Kết quả: Đạt yêu cầu 🚶

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CỤC TRƯỜNG PHÓ CỤC TRƯỜNG

CUC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Số: 031/2019-ĐT

Nguyễn Vũ Hải



GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BỘ GIAO THỐNG VẬN TĂI CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUÂN NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỜNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

Ông (bà):

NGUYÊN QUANG HUY

Ngày, tháng, năm sinh:

08/09/1975

Noi sinh:

HÀ NÔI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Đã hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIỆT BỊ ÁP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÃO TẠO - CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Dja diem:

HÀ NỘI

Thời gian:

Số: 023/2019-ĐT

Ngày 12/03/2019

Kết quả:

Đạt yêu cầu,

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019.

KT. CỤC TRƯỚNG PHÓ CỤC TRƯỚNG



Nguyễn Vũ Hải





KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF TRANSPORT

GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

> BỘ GIAO THÔNG VẬN TẠI CỤC ĐĂNG KIẾM VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ, THIỆT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỚNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHUNG NHẬN:

Ông (bà): TRẦN HOÀNG LONG

Ngày, tháng, năm sinh: 15/06/1979
Nơi sinh: HÀ NÓI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Đã hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XÉP ĐỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Dịa điểm: HÀ NỘI
Thời gian: Ngày 12/03/2019
Kết quá : Đạt yêu cầu

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CỤC TRƯỚNG PHÓ CỤC TRƯỚNG

CUC ĐĂNG KÉM S VIỆT NAM

Nguyễn Vũ Hải

Số: 025/2019-ĐT



GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TÀI CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIẾM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỜNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

Ông (bà): PHẠM HỒNG SƠN

Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1980 Nơi sinh: HÀ NÔI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIỂM ĐINH CÔNG NGHIỆP 1 Đã hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHUONG TIÊN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CỰC ĐẶNG KIỆM VIỆT NAM

Địa điểm: HÀ NỘI

Thời gian: Ngày 12/03/2019 Kết quá : Đạt yêu cầu ↑

Số: 027/2019-ĐT

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CUC TRUÖNG

PHÓ CỤC TRƯỜNG

Nguyễn Vũ Hải



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

CHỨNG CHỈ KIỂM TRA CÁP THÉP BẰNG PHƯƠNG PHÁP TỪ TÍNH INSPECTOR CERTIFICATE: MAGNETIC EXAMINATION OF STEEL WIRE ROPE



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

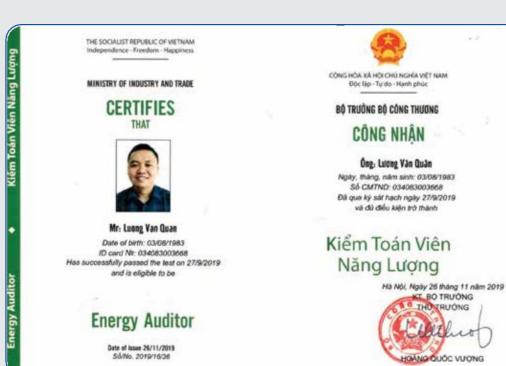
GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT SIÊU ÂM INSPECTOR CERTIFICATE: RADIOGRAPHIC TESTING





TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN NĂNG LƯƠNG **ENERGY AUDITING CERTIFICATE**



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM endence - Freedom - Happiness

MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

CERTIFIES THAT



Mr: Ngo Ngoc Truong

Date of birth: 08/01/1988 ID card No: 001088026980 Has successfully passed the test on 27/9/2019 and is eligible to be

Energy Auditor

Date of issue 26/11/2019 Số/No. 2019/16/37



KT BO TRUÔNG THU TRUÓNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỜNG BỘ CÔNG THƯƠNG

CÔNG NHẬN

Ông: Ngô Ngọc Trường

Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1988 Số CMTND: 001088026980 Đã qua kỳ sát hạch ngày 27/9/2019 và đủ điều kiện trở thành

Kiểm Toán Viên Năng Lượng

Hà Nội, Ngày 26 tháng 11 năm 2019 T BO TRƯỚNG THU TRUỐNG

HOÀNG QUỐC VƯỢNG



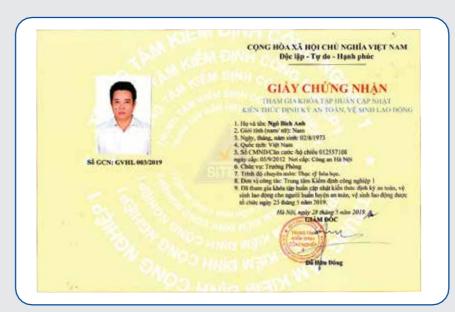
TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ: THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

CHỨNG CHỈ ĐÁNH GIÁ RỦI RO RISK ASSESSMENT CERTIFICATE





CHỨNG NHẬN GIẢNG VIÊN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG CERTIFICATE OF LECTURERS IN OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION

















I: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH ÁP LỰC I PRESSURE INSPECTION EQUIPMENT



MÁY THỬ VAN AN TOÀN ONLINE Online safety valve testing machine





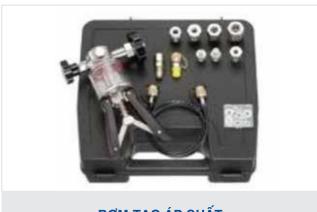
BÀN TẠO ÁP Pressure generating table



MÁY THỬ VAN AN TOÀN Safety valve testing tool



THIẾT BỊ SIÊU ÂM MỐI HÀN Ultrasonic welding inspection tool



BOM TẠO ÁP SUẤT Pressure hand pump





MÁY NỘI SOI Borescope

II: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ NẬNG ILIFTING INSPECTION EQUIPMENT



MÁY ĐO TỐC ĐỘ Speedometer



LỰC KẾ ĐIỆN TỬ Electronic dynamometer



MÁY KINH VĨ Theodolite



THƯỚC CẶP ĐIỆN TỬ Electronic gauge ruler









MÁY ĐO TỐC ĐỘ ĐO QUANG VÀ ĐO TIẾP XÚC KIMO CT50 *Tachometer KIMO CT50*



LỰC KẾ CƠ 10 TẤN 10-ton mechanical dynamometer



LỰC KẾ ĐIỆN TỬ 125 TẤN 125-ton electronic dynamometer



THIẾT BỊ KIỂM TRA LỰC XIẾT BULÔNG Bolt tightening force testing tool



III: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ ĐIỆN ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTION TOOL



BỘ THỬ CAO ÁP 100 KV 100kV high voltage testing equipment



MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ CÁCH ĐIỆN Insulation testing machine



MÁY ĐO TỈ SỐ BIẾN Turns ratio meter



MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ MỘT CHIỀU CUỘN DÂY Tap changer analyzer & winding ohmmeter



THIẾT BỊ CHỤP SÓNG MÁY CẮT Cutting machine wave recording equipment



Home electrical inspection equipment



HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM THIẾT BỊ ĐIỆN GIA DỤNG Home electrical inspection system



THIẾT BỊ THỬ CHÁY CÁP ĐIỆN PHÒNG NỔ Anti-explosion cable burn testing equipment



THIẾT BỊ THỬ PHÓNG ĐIỆN BỀ MẶT Surface electricity testing equipment



MÁY FT12 (ĐO TANG) Capacitance and dissipation factor test set FT12



CÁC GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ **EQUIPMENT INSPECTION CERTIFICATES**

GIẤY CHỨNG NHÂN KIỂM ĐỊNH LÒ HƠI **BOILER INSPECTION CERTIFICATE**



TRUNG TÂM KIÊM ĐINH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 02432669805; Số đăng ký chứng nhận:02-17/GCNĐĐK-BCT

1. Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐIỆN LỰC AES MÔNG DƯƠNG Địa chỉ: Phòng 302 Asia Tower-Số 6 phố Nhà Thờ, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

2. Đối tượng kiểm định: Lò hơi đốt than bột & dầu FO - Lò số 1

+ Loai, mã hiệu: Tuần hoàn tư nhiên

+ Số chế tạo: Số thứ tự 01

+ Năm chế tạo: 2013 + Nhà sản xuất: Hàn Quốc

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

- Áp suất thiết kế: 213,0 - Áp suất làm việc: 173,8 bar - Công suất: 1806 t/h

- Nhiên liệu sử dụng: Than bột, đầu FO

360 °C - Nhiệt đô thiết kế hơi bão hoà:

< 570 °C - Nhiệt độ thiết kế hơi quá nhiệt:

- Công dụng: Cung cấp hơi quá nhiệt phục vụ phát điện

Địa điểm lắp đặt: Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 2

Phường Mông Dương, TP.Cẩm Phá, tính Quảng Ninh

Đã được kiểm định định kỳ, đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao động nồi hơi số: 3116/KĐCN1/P1 ngày 19 tháng 10 năm 2021.

Tem kiểm định số: A.58202

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày:

- Kiểm tra vận hành: Ngày 19 tháng 10 năm 2022/2024 - KX bên ngoài và bên trong: Ngày 19 tháng 10 năm 2023/2025

- Khám nghiệm kỹ thuật: Ngày 19 tháng 10 năm, 2027





GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH CẦU TRỤC OVERHEAD CRANE INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, Số 655 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024.32669805; Số đăng ký chứng nhận: 04/GCN-KĐ

1. Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

Địa chỉ: Số 56 đường Lò Văn Giá, phường Chiếng Lễ, TP.Sơn La,

T.Son La

2. Đổi tượng kiểm định: CÂU TRỰC LĂN HAI ĐÂM, Q= 560/90/10 TÂN (SỐ 1)

+ Loại, mã hiệu: CT.560/90/10-28-27/32/70

+ Số chế tạo (SQL): 01-261009

+ Nhà sản xuất: CK Quang Trung - VN

+ Năm chế tạo: 2009

Đặc tính thông số kỹ thuật:

- Trọng tài thiết kế(Móc chính /phụ): 560/90/10 tấn
- Trọng tài sử dụng(Móc chính /phụ): 560/90/5
- Vận tốc nâng(Móc chính /phụ): 0,036÷0,36/0,64÷3/0,8÷6 m/p

- Vận tốc di chuyển xe con (Múc chính /phụ): 1,4÷14,0 m/ph

- Vận tốc di chuyển máy trục: 2,17+15,0 m/ph

- Khẩu độ công xôn (Móc chính/phụ): 28,0 m - Độ cao nâng mốc (Móc chính/phụ): 27/32/70 m

-Trọng tài thiết kế ở cuối công xôn (Mocdainh/phụ):

-Trọng tài sử dụng ở cuối công xôn (Mocdainh/phụ):

/ tấn

- Công dụng: Nâng, hạ, chuyển tải

Địa điểm lắp đặt: Gian máy, cao trình 138m – Nhà máy Thủy điện Sơn La Đã được kiểm định định kỳ, đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT thiết bị nâng kiểu cầu (cầu trục/công trục/ bán công trục/ palăng điện) số: 3282/KĐCN1 ngày 13 tháng 10 năm 2019(*)

Tem kiểm định số 197011

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày:

Kiểm định hàng năm:
 Kiểm định, định kỳ:
 Ngày 13 tháng 10 năm 2022
 Ngày 13 tháng 10 năm 2022

TRUNG TAM
KIÉM ĐỊNH
CÔNG NGHIỆP

14 tháng 10 năm 2019

PHÓ GIÁM ĐỐC

on dien tien to char, est when of those plant man that were a



GIẤY CHỨNG NHÂN KIỂM ĐỊNH MÁY BIẾN ÁP PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION TRANSFORMER INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Số 655 Phạm Văn Đồng, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

1.Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

Địa chỉ: P. Cẩm Đông - TP. Cẩm Phả - T. Quảng Ninh

2.Đối tượng kiểm định: Máy biến áp phòng nổ

> + Loại, mã hiệu: KBSGZY 630-6R

+ Số chế tạo(SQL): 20106150

+ Năm chế tao: 2017

+ Nhà chế tạo: Trung Quốc



Đặc tính, thông số kỹ thuật:

+ Công suất định mức (kVA): 630

+ Điện áp định mức (V): 6000/690/400

+ Dòng điện định mức (A): 60,62/524,9/909,3

+ Dạng bảo vệ nổ: ExdI

Địa điểm (vị trí) lắp đặt: PX. Vận tải sàng tuyển

Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao lao động máy biến áp phòng nổ số: 7018 /KĐCN1/P3 ngày 06/9/2019(*)

Tem kiểm định số: 379626

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 06/9/2022

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2019



(*)Với điểu kiến tổ chức, có nhân sử ượng phủi tuần thứ các quy định về sử dụng và bảo quần.



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH MÁY CẮT PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION CUTTING MACHINE INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Số 655 Phạm Văn Đồng,P.Cổ Nhuế 1,Q.Bắc Từ Liêm,TP. Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

1.Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

Địa chỉ: P. Cẩm Đông - TP. Cẩm Phả - T. Quảng Ninh

2. Đối tượng kiểm định: Máy cắt phòng nổ

+ Loại, mã hiệu: BGP9L-300/6

+ Số chế tạo(SQL): 1106059 + Năm chế tạo: 2011

+ Nhà chế tạo: Trung Quốc

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

+ Điện áp định mức (kV): 6

+ Dòng điện định mức (A): 300

+ Dạng bảo vệ nổ: Exd[ib]I

Địa điểm (vị trí) lấp đặt: PX. Vận tải sàng tuyển

Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao động thiết bị phân phối,đóng cắt phòng nổ số: 6965/KĐCN1/P3
Ngày 06/9/2019(*)

Tem kiểm định số: 379627

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 06/9/2022

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2019



(*)Với điều kiện tổ chức, có nhón xử dụng phải tuần thủ các quy định về sử dụng và báo quần



GIẤY CHỨNG NHÂN KIỂM ĐINH CHỐNG SÉT VAN 220 kV 220 KV LIGHTNING ARRESTER INSPECTION CERTIFICATE



CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MỐI TRƯỜNG CN

Industrial Safety Techniques and Environment Agency

TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Center for Inspection of Idustrial 1

Dia chi/Address: 655 đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Diện thoại/Tel: (84-4) 38689262

(84-4) 38689257

Số/No: 42 /KDCN1/PKH

GIÁY CHỨNG NHẬN KIỆM ĐỊNH

1. Tên thiết bị (Object): Chống sét van

Mã hiệu, kiểu máy (Type): Y10WF – 200/520

3. Số chế tạo, số quản lý (Series number): Xem trang sau

4. Đặc trưng kỹ thuật (Technical Spection): U_{dm}= 200 kV; I = 10 kA

5. Häng, Nước sản xuất (Manufecturer): New Northeast Electric Group High Voltage Switchgear (NHVS)- Trung Quốc

6. Vị trí lắp đặt (Site): Nhà máy Thủy điện Bản Chát

Đơn vị yêu cầu (Customer): Công ty Cổ phần giải pháp Công nghệ và Năng lượng Kiên Phát.

8. Đơn vị sử dụng (Used by): Công ty thủy điện Huội Quảng - Bản Chát

Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam

9. Loại hình kiểm định: (Type of verification): Kiểm định lần đầu

10. Phương pháp (In accordance with): Theo TCVN 9888-1:2013;

TCVN 8097-1:2010; QCVN QTÐ-5:2009/BCT; QTKÐ Chống sét van - QD.P3.18.

11. Kết quả (Results): Kết quả ở trang sau.

12. Tem kiểm định (Inspection stamps): 10161

13. Kết luận (Conclusion): Thiết bị đạt tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành. Trong quá trình sử dụng đơn vị phải thực hiện đúng về quản lý, sử dụng và vận hành thiết bị theo các quí định hiện hành.

14. Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Certificate Valid): 29/5/2023

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020 (Date of verification)

ĐẠI DIỆN TÓ CHỨC KIỆM ĐỊNH

TRUNG TÂM KIÊM ĐỊNH ONG NGHIEF

Giấy chứng nhànkiêm định này chi cô giá tri đổi với đối tượng được kiếm định
 Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiếm định công nghiệp

OD.P3.18



GIẤY CHỨNG NHÂN KIỂM ĐINH SÀO CÁCH ĐIỆN ELECTRIC INSULATION ROD INSPECTION CERTIFICATION

SITES 1

CUC KỸ THUẬT AN TOÁN VÀ MÓI TRƯỚNG CN idustrial Safety Techniques and Envi TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Center for Inspection of Idustrial

Địa chi/Address: 655 Phạm Văn Đồng. P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liệm, Hà Nội Diện thoại/Tel: (024) 32669805 (024) 38689257

Số/No: 26 /TN3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULIS

Kìm cắt điện

. Tên mẫu thứ: Hãng sản xuất: USA

3. Khánh hàng: Công ty Cổ phần lọc hóa đầu Bình Sơn 4. Dia chi: 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, TP. Quảng Ngãi, tính Quáng Ngãi, Việt Nam

5. Phương pháp thứ: TCVN 9628-1:2013

6. Ngày thừ nghiệm: 27/4/2020

7. Môi trường thứ nghiệm: Nhiệt độ 30°C; Độ âm 72%. 8. Địa điểm thử nghiệm: Công ty Cổ phần lọc hóa đầu Bình Sơn

9. Thiết bị thứ nghiệm: Máy thứ cao thể АИД 70

тт	Thông số kỹ thuật	Ký hiệu mẫu	Điện áp thử (kV~)	Thời gian thữ (Phút)	Số tem
1	Kim cắt điện 25 kV	SSPP-01	50 kV/15cm	01	278673
2	Kim cắt điện 25 kV	SS11-01	50 kV/15cm	01	278674
3	Kim cắt điện 25 kV	SS9-01	50 kV/15cm	01	278675
4	Kim cắt điện 25 kV	SS8B-01	50 kV/15cm	01	278676
5	Kim cắt điện 25 kV	SS8C-01	50 kV/15cm	01	278677
6	Kim cắt điện 25 kV	SS8A-01	50 kV/15cm	01	278678
7	Kim cắt điện 25 kV	SS10-01	50 kV/15cm	01	278679
8	Kim cắt điện 25 kV	SS7-01	50 kV/15cm	01	278680

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2020

THỬ NGHIỆM VIỆN

TRƯỞNG PHÒNG

GIÁM ĐÓC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Sơn

trong Văn Quân

Le Anh Duong

Trần Mạnh Cường

Phiếu kết quả này chi có giá trị đối với mẫu thứ Không được trích sao một phần kết qua này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiếm định công nghiệp l TT.16/BM/02.01



Báo cảo kiểm toán Công Ty Cổ Phần NPG Hưng Yên

BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG



CÔNG TY CÓ PHẢN NPG HƯNG YÊN

Đơn vị kiểm toán:

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương – Số 655 Phạm Văn Đồng, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, Tp.Hà Nội

Điện thoại: 0243.8689262 Fax: 0243.8689257

Tháng 02/2019

Trung tâm Kiểm định công nghiệp l -1-



Bảo cáo kiểm toán Công Ty Cổ Phần NPG Hưng Yên

DUYỆT BÁO CÁO

TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH

GONG NGHIỆP 1

CÔNG TY CÓ PHẢN NPG HƯNG YÊN

KIỆM ĐỊNH

Đại diện ông: Lê Ánh Dương

Đại diện ông: Dương Quang Hiện

Chức vụ:

Phó Giám đốc

Chức vụ:

Giám đốc

Ngày: 18 /2/2019

Ngày: 18/2/2019

Người lập báo cáo:

Kiểm toán viên năng lượng: Phạm Minh Thái

rhul

Chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng số: 70478477 cấp ngày 25/7/2012.

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1



CÔNG TY CÓ PHẢN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK



ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỦI RO VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Hà Nội, năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỬI RO VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I CÔNG TY CÓ PHẢN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK



Đại diện ông: Đặng Việt Chính

Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện ông: Đỗ Anh Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngày lập: 03/8/2019

Người lập: Lương Văn Quân .





TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

HỘP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ SERVICE CONTRACT



Số/No.:VTPC1-0704-AJ-18052

Về việc: Cung cấp dịch vụ "Kiểm định Kỹ thuật An toàn" cho các thiết bị chịu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho Dự án "Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1"

About: Providing "Safety Technical Inspection" service for equipment subjected to strict labor safety for the Project "Vinh Tan 1 Thermal Power Plant"

Giữa/Between

CÔNG TY TNHH ĐIỆN LỰC VĨNH TÂN 1 VINH TAN 1 POWER COMPANY LIMITED Và / And

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Safety Industrial Technical Inspection Centre No.1

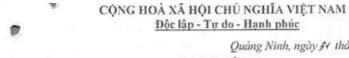
BÊN A/ PARTY A: CÔNG TY TNHH ĐIỆN LỰC VĨNH TÂN 1 VINH TAN 1 POWER COMPANY LIMITED

> Hu Nan Deputy General Director

BÊN B/ PARTY B: TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I SAFETY INDUSTRIAL TECHNICAL INSPECTION CẾNTRE No. 1

KIÉM ĐỊNH

GIÁM ĐỐC Đỗ Hữu Động



Quảng Ninh, ngày 34 tháng 5 năm 2018

HOP ĐÔNG Số: 564 / HĐ - VKCC

V/v Kiểm định các thiết bị nghiêm ngặt năm 2018 Công ty than Khe Chàm - TKV

Tại Công ty Than Khe Chàm - TKV - Đại diện hai bên ký hợp đồng

BÊN A: CHI NHÁNH TẠP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOẢNG SẢN VIỆT NAM - CÔNG TY THAN KHE CHÀM - TKV.

Địa chỉ: Khu 6 phường Mông Dương - TP Cẩm Phá - Tình Quảng Ninh.

Số tài khoản: 112000010629 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi

nhánh Cẩm Phả.

Mã số thuế: 5700100256 - 060

Số điện thoại: 02033868 247 Fax: 0203 3868 267

Chức vụ: Giám đốc làm đại diện Do Ông: Nguyễn Huy Nam

BÊN B: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I - CỤC BTAT VÀ MÔ! TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP - BỘ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 3, số 91 Đình Tiên Hoáng- Quận Hoán Kiểm - Hà Nội Số điện thoại: 04 3 8689262 Fax: 04 38689257

Số tài khoản: 102010000029331 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam -

CN Hà Nội.

Mã số thuế: 0100102774

Do Ông: Đỗ Hữu Đông Chức vụ: Giám đốc làm đại diện







CÁC ĐƠN VỊ LIÊN KẾT | Associates























104

KHÁCH HÀNG & ĐỐI TÁC | Customers & Partners

Trung tâm có được sự phát triển như ngày nay cũng nhờ sự tin tưởng của các khách hàng đã sử dụng dịch vụ và đánh giá chúng qua nhiều năm qua. Các khách hàng của Trung tâm là các Tập đoàn, Tổng công ty lớn như:

SITES1 has achieved today's development thanks to the trust of customers who have used our services and evaluated them over the years. The customers of SITES1 are big corporations and companies such as:

















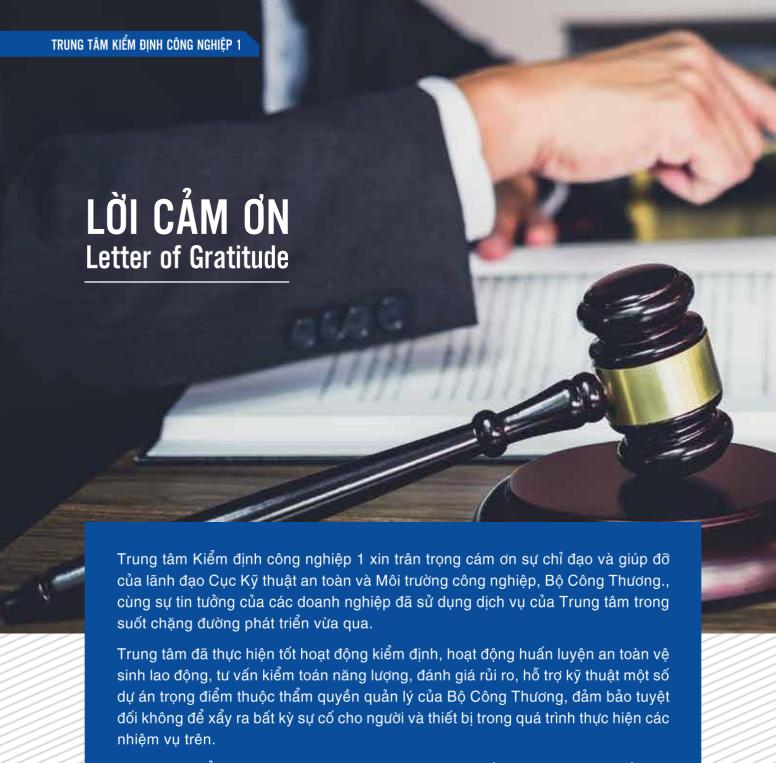












Trung tâm khẳng định là một trong những đơn vị hàng đầu trong việc cung cấp các dịch vụ kiểm định an toàn tại Việt Nam, được Khách hàng tin tưởng và sử dụng dịch vụ trong những năm qua. Với phương châm An toàn - Nhanh chóng - Hiệu quả, Trung tâm luôn chú trọng việc nâng cao năng lực con người, năng lực thiết bị để đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành công nghiệp trong hoạt động kiểm định.

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 mong muốn tiếp tục nhận được sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, sự tin tưởng của các Doanh nghiệp trong và ngoài ngành công thương. Để Trung tâm ngày càng phát triển vững mạnh là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực kiểm định và hội nhập quốc tế.

Trân trong cám ơn!



Center for Inspection of Industry 1 (SITES1) would like to thank the guidance and helping of the leaders of Industrial Safety Techniques and Environment Agency, Ministry of Industry and Trade, together with the trust of many enterprises who have been using our service during the past time.

SITES1 has well carried out inspection activities, occupational safety training, energy audit consultancy, risk assessment, technical support for a number of key projects under management of the Ministry of Industry and Trade, ensured absolutely no incident to people and equipment can happen during the performance of the above tasks.

SITES1 affirms to be one of the leading providers in safety inspection services in Vietnam, trusted and used by customers over the years. With the motto of Safety - Fast - Effective, SITES1 always focuses on improving personnel capability and equipment capacity to meet the development needs of the industry in inspection activities.

SITES1 wishes to continue receiving the guidance of the Board of Directors of Industrial Safety Techniques and Environment Agency, the trust of enterprises inside and outside the industry and trade sector. For SITES1 to grow stronger as a leading organization in the field of inspection and international integration.

Sincerely!

TRỤ SỞ CHÍNH HEADQUARTERS

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Address: 9th Floor, Ministry of Industry and Trade Building, 655 Pham Van Dong, Co Nhue 1 Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City.

Diên thoai / Phone: (024)3266 9805

Fax: (024).3868 9257

Email: kdcn1@ kiemdinh.gov.vn Website: www.kiemdinh.gov.vn

CHI NHÁNH QUẨNG NINH QUANG NINH BRANCH

Địa chỉ: Số 952 đường Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Address: No. 952, Dang Chau Tue Street, Quang Hanh Ward,

Cam Pha City, Quang Ninh Province. Diên thoai / Phone: (0203) 3860 188

Fax: (0203) 3860 188

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG HAI PHONG BRANCH

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Xổ số kiến thiết, số 19 Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Address: 5th Floor, Lottery Building, No. 19 Dien Bien Phu, May To Ward, Ngo Quyen District, Hai Phong City.

Diện thoại / Phone: (0225) 376 7693

Fax: (0225) 376 7693

CHI NHÁNH NGHỆ AN NGHE A<u>N BRANCH</u>

Địa chỉ: Số 179 Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. *Address:* No. 179 Phong Dinh Cang, Vinh City, Nghe An Province.

Điện thoại / Phone: (0238) 3545 959

Fax: (0238) 3550 889

CHI NHÁNH ĐÀ NẵNG DA NANG BRANCH

Địa chỉ: Phòng 408, tòa nhà Bộ Công Thương, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Address: Room 408, Ministry of Industry and Trade Building, Cach Mang Thang Tam Street, Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau District, Da Nang City.

Điện thoại / Phone: (0236) 3699 445

Fax: (0236) 3699 447

